

BÁO CÁO THẨM TRA

**Phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án thuộc Kế hoạch đầu tư công
trung hạn 5 năm 2016-2020 của thành phố Hà Nội**

(Ban Kinh tế - Ngân sách trình HĐND Thành phố khóa XV, kỳ họp thứ 8)

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội

Thực hiện quy định của Luật và phân công của Thường trực HĐND Thành phố, Ban Kinh tế - Ngân sách đã chủ trì, phối hợp các Ban HĐND Thành phố tổ chức thẩm tra tờ trình số 27/TTr-UBND ngày 29/3/2019 và Dự thảo Nghị quyết về chủ trương đầu tư 26 dự án thuộc Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016-2020 của thành phố Hà Nội do UBND trình HĐND Thành phố tại kỳ họp thứ 8. Ban Kinh tế - Ngân sách báo cáo HĐND Thành phố tổng hợp kết quả thẩm tra như sau:

I. Về hồ sơ UBND Thành phố trình

1. Tính đến hết ngày 29/3/2019 (thời hạn gửi tài liệu phục vụ kỳ họp của Thường trực HĐND Thành phố), Ban Kinh tế - Ngân sách đã nhận được tờ trình số 27/TTr-UBND ngày 29/3/2019 và Dự thảo Nghị quyết của UBND Thành phố về phê duyệt chủ trương và phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư 26 dự án (kèm theo hồ sơ cụ thể). Các hồ sơ này đủ điều kiện thẩm tra theo quy định tại điều 22 nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ, gồm 25 dự án nhóm B và 01 dự án trọng điểm nhóm C thuộc thẩm quyền quản lý của Thành phố (danh sách tại Phụ lục 1 kèm theo). Các nội dung UBND Thành phố trình thuộc thẩm quyền xem xét, quyết định của HĐND Thành phố theo quy định của Luật Đầu tư công và các nghị quyết số 09/2015/NQ-HĐND ngày 02/12/2015, số 08/2018/NQ-HĐND ngày 05/12/2018 của HĐND Thành phố.

Trên cơ sở xem xét của các ban HĐND Thành phố đối với hồ sơ của 20 dự án được gửi đến sớm, Thường trực HĐND Thành phố đã có các văn bản số 63/HĐND-KTNS ngày 15/3/2019 và số 76/HĐND-KTNS ngày 27/3/2019 cho ý kiến về chủ trương đầu tư, theo đó đề nghị giải trình bổ sung đối với 14/20 dự án. UBND Thành phố đã có văn bản số 1332/UBND-KH&ĐT ngày 03/4/2019 về việc giải trình bổ sung, làm rõ hồ sơ đề nghị phê duyệt chủ trương đầu tư đối với 14 dự án được Thường trực HĐND Thành phố yêu cầu làm rõ, theo đó đề nghị phê duyệt chủ trương đầu tư đối với 13 dự án và rút không trình 01 dự án để tiếp tục nghiên cứu.

2. Ngày 03/4/2019, Ban Kinh tế - Ngân sách nhận được các tờ trình số 31/TTr-UBND và số 32/TTr-UBND ngày 29/3/2019 của UBND Thành phố (kèm theo hồ sơ 02 dự án nhưng không kèm theo dự thảo Nghị quyết) trình phê duyệt chủ trương đầu tư (i) dự án Xây dựng đường hành lang chân đê, chỉnh trang mái đê hữu Đuống, đoạn từ cầu Đuống đến đình Hội Xá, phường Đức Giang và phường Giang Biên, quận Long Biên và (ii) dự án Xây dựng đường hành lang chân đê, chỉnh trang mái đê hữu Đuống, đoạn từ đình Hội Xá đến cầu Phù Đồng, phường Phúc Lợi, quận Long Biên.

Do không đảm bảo thời gian của Thường trực HĐND Thành phố yêu cầu nghiên cứu hồ sơ phục vụ công tác thẩm tra đạt chất lượng báo cáo HĐND Thành phố xem xét, quyết nghị, đề nghị UBND Thành phố tổng hợp 02 dự án nêu trên trình HĐND Thành phố tại kỳ họp tiếp theo.

II. Về nội dung UBND Thành phố trình

1. Các dự án UBND trình HĐND Thành phố quyết định chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương đầu tư tại kỳ họp này đều là những dự án cần thiết đầu tư để phục vụ nhu cầu dân sinh và phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố thuộc lĩnh vực giáo dục - đào tạo và dạy nghề (02 dự án), an ninh và trật tự an toàn xã hội (01 dự án), giao thông (17 dự án), hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư và khu di dân (03 dự án), thủy lợi (03 dự án); trong số 26 dự án có 17 dự án thuộc danh mục dự án tại nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 04/12/2018 của HĐND Thành phố (15 dự án thuộc danh mục tiếp tục hoàn thiện thủ tục để cập nhật, bổ sung vào kế hoạch đầu tư công trung hạn và 02 dự án thuộc danh mục sử dụng vốn vay ngân quỹ nhà nước tạm thời nhân rồi), 06 dự án đầu tư từ ngân sách cấp huyện, 02 dự án đầu tư theo cơ chế nguồn vốn đặc thù từ tiền sử dụng đất, 01 dự án đầu tư từ ngân sách Thành phố chưa có trong danh mục đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2016-2020 của Thành phố.

2. Căn cứ hồ sơ trình đã được các cơ quan chuyên môn của UBND Thành phố thẩm định đảm bảo đủ điều kiện quyết định chủ trương đầu tư theo quy định tại Điều 18 Luật Đầu tư công, giải trình bổ sung của UBND Thành phố tại văn bản số 1332/UBND-KH&ĐT ngày 03/4/2019, Ban Kinh tế - Ngân sách thống nhất:

2.1. Trình HĐND Thành phố phê duyệt chủ trương đầu tư đối với 18 dự án:

(1) Cải tạo, nâng cấp trường trung học phổ thông Mê Linh, huyện Mê Linh.

(2) Đường vành đai Khu công nghiệp Bắc Phú Cát (nay là đường vành đai Khu công nghệ cao Hòa Lạc), huyện Quốc Oai.

(3) Cải tạo, nâng cấp đường tỉnh lộ 424 (76 cũ) từ Chợ Bến - Hòa Bình đến khu du lịch Quan Sơn (Km2+000 ÷ Km3+800), huyện Mỹ Đức.

(4) Xây dựng tuyến đường từ đường 2,5 đến UBND phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai.

(5) Xây dựng đường từ đường Tổ Hữu đến khu nhà ở Trung Văn và đến nút giao đường Lương Thế Vinh đường hồ Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm.

(6) Xây dựng tuyến đường khớp nối hạ tầng kỹ thuật từ đường Tổ Hữu ra đường Nguyễn Trãi (đoạn qua dự án khu Cổ Ngựa - Khu đô thị Mỗ Lao), quận Nam Từ Liêm.

(7) Cải tạo, mở rộng đường Nguyễn Đồng Chi và đường từ khu Liên Cơ qua đường Nguyễn Đồng Chi đến khu đô thị Thành phố Xanh, quận Nam Từ Liêm.

(8) Xây dựng tuyến đường trục tổ dân phố Tu Hoàng ra đường 70, phường Phương Canh, quận Nam Từ Liêm.

(9) Xây dựng tuyến đường Đặng Thai Mai - giai đoạn 1, phường Quảng An, quận Tây Hồ.

(10) Đầu tư xây dựng 03 tuyến đường B=17,5m (L=1.050m); B=22m (L=356m); B=40m (L=830m) từ Ngô Gia Tự đến khu đô thị Thượng Thanh, quận Long Biên.

(11) Nâng cấp, cải tạo tuyến đường Ngũ Hiệp đi Đông Mỹ, huyện Thanh Trì.

(12) Cải tạo, nâng cấp, mở rộng đường tỉnh 419, đoạn từ Công Đặng - Phùng Xá (từ Km11+552 đến Km14+150), huyện Thạch Thất.

(13) Nâng cấp tuyến tỉnh lộ 428 (từ Quốc lộ 1A đi Minh Tân, Quang Lãng), huyện Phú Xuyên.

(14) Xây dựng khu tái định cư trên địa bàn khu Đồng Chằm, Đồng Vai, thị trấn Xuân Mai, huyện Chương Mỹ (Phục vụ GPMB tuyến đường Quốc lộ 6, đoạn Ba La - Xuân Mai).

(15) Xây dựng khu tái định cư trên địa bàn khu Đồng Giải, thôn Sơn Đồng, xã Tiên Phương, huyện Chương Mỹ (Phục vụ GPMB tuyến đường Quốc lộ 6, đoạn Ba La - Xuân Mai).

(16) Xây dựng khu di dân phục vụ GPMB khu tưởng niệm danh nhân Chu Văn An và các dự án đầu tư khác thuộc huyện Thanh Trì.

(17) Cải tạo, nâng cấp kênh tiêu T1B và hệ thống kênh tiêu Hát Môn (gồm kênh tiêu Hát Môn, B1, B2, B3) huyện Phúc Thọ.

(18) Xây dựng mới trạm bơm và hoàn chỉnh hệ thống tiêu Yên Sơn, huyện Quốc Oai (trạm bơm tiêu Yên Sơn).

2.2. Trình HĐND Thành phố phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư đối với 02 dự án: (1) Xây dựng tuyến đường gom từ cầu Thanh Trì đến cầu vượt Phú Thị, huyện Gia Lâm; (2) Xây dựng tuyến đường đê hữu Đuống (đoạn Dốc Lòi - Đặng Xá đến xã Lệ Chi), huyện Gia Lâm.

2.3. Thống nhất đề nghị của UBND Thành phố không trình HĐND Thành phố xem xét, phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Mở rộng phố Nguyễn Phong Sắc đoạn từ phố Nghĩa Tân đến đường Hoàng Quốc Việt (tuyến đường số 65), quận Cầu Giấy tại kỳ họp này để có thêm thời gian nghiên cứu, lựa chọn phương án tối ưu đồng bộ toàn tuyến đường Nguyễn Phong Sắc. UBND Thành phố sẽ trình HĐND Thành phố xem xét, quyết nghị khi hoàn thiện hồ sơ, đảm bảo đủ các điều kiện theo quy định.

3. Đề đại biểu HĐND Thành phố có thêm thông tin thảo luận, quyết định chủ trương đầu tư, đề nghị UBND Thành phố bổ sung làm rõ khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công cho phù hợp với tiến độ thực hiện dự án đối với 05 dự án nhóm B sau:

- 01 dự án lĩnh vực giáo dục - đào tạo và dạy nghề: Xây dựng trường THPT Thọ Xuân, huyện Đan Phượng.

- 01 dự án lĩnh vực an ninh và trật tự an toàn xã hội: Đầu tư xây dựng mới các trụ nước chữa cháy và hồ thu nước trên địa bàn Thành phố.

- 02 dự án lĩnh vực hạ tầng giao thông: (1) Nâng cấp tuyến tỉnh lộ 428 từ Km6+585 -:- Km14+780 (tỉnh lộ 75 cũ) từ cầu Quảng Tái xã Trung Tú đến cầu Cống Thần xã Minh Đức, huyện Ứng Hòa; (2) Cải tạo, nâng cấp đường tỉnh 422 đoạn từ dốc Liên Hà đến Quốc lộ 32, huyện Đan Phượng.

- 01 dự án lĩnh vực thủy lợi: Cải tạo, nâng cấp hệ thống tưới trạm bơm Đông Sơn, huyện Chương Mỹ.

(Chi tiết các dự án tại Phụ lục 2 kèm theo).

III. Về dự thảo nghị quyết

Các nội dung trong dự thảo Nghị quyết cơ bản thống nhất nội dung nêu tại Tờ trình của UBND Thành phố. Hình thức, bố cục dự thảo nghị quyết phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành.

Ban cơ bản thống nhất với nội dung dự thảo nghị quyết và đề nghị bổ sung, chỉnh sửa một số nội dung sau:

1. Chuẩn xác lại về số lượng và danh mục các dự án được HĐND Thành phố phê duyệt chủ trương đầu tư tại điều 1 Nghị quyết (25 dự án) nếu được HĐND Thành phố quyết nghị. Chuẩn xác lại các thông tin về nhóm dự án, thời gian thực hiện dự án, nguồn vốn của dự án đảm bảo phù hợp với khả năng cân đối vốn cho dự án, bổ sung một số nội dung cần quan tâm trong quá trình lập và phê duyệt một số dự án theo ý kiến thẩm tra chi tiết từng dự án của Ban (nếu được HĐND Thành phố thống nhất).

2. Đề nghị trong công tác xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025 lưu ý cân đối nguồn vốn ngân sách cấp Thành phố và ngân sách cấp huyện (đối với các dự án có sử dụng ngân sách cấp huyện) theo tiến độ đảm bảo hoàn thành các dự án theo thời gian thực hiện dự án đã được phê duyệt.

3. Do nhiều dự án được đề xuất tiến độ triển khai thực hiện chuyển tiếp từ giai đoạn đầu tư công trung hạn 2016-2020 sang giai đoạn đầu tư công trung hạn 2021-2025, có 02 dự án trình điều chỉnh chủ trương đầu tư, nên đề nghị điều chỉnh tên Nghị quyết thành “Nghị quyết về phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2016-2020 của thành phố Hà Nội” và cập nhật vào Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2016-2020 của Thành phố.

Ban Kinh tế - Ngân sách kính trình HĐND Thành phố xem xét, quyết nghị./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- UBND Thành phố;
- Đại biểu HĐND Thành phố;
- Các văn phòng: HĐND, UBND TP;
- Sở KH&ĐT;
- Lưu: VT, KTNS^{Cường}.

**TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH
TRƯỞNG BAN**



Phạm Thị Thanh Mai



Phụ lục 1

**DANH MỤC DỰ ÁN UBND THÀNH PHỐ TRÌNH HĐND THÀNH PHỐ
PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ/ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ TẠI KỲ HỌP THỨ 8**
(Kèm theo báo cáo số 09/BC-HĐND ngày 03/4/2019 của Ban Kinh tế - Ngân sách)

TT	Dự án	Nhóm dự án		TMĐT (tr.đ)	Thời gian thực hiện	Ghi chú
		B	Tr.đ C			
	Tổng cộng	25	1	6.840.066		
I	Lĩnh vực giáo dục - đào tạo và dạy nghề	2		201.178		
1	Cải tạo, nâng cấp trường trung học phổ thông Mê Linh, huyện Mê Linh	1		89.178	2019-2021	
2	Xây dựng trường THPT Thọ Xuân, huyện Đan Phượng	1		112.000	2019-2021	
II	Lĩnh vực an ninh và trật tự an toàn xã hội	1		323.186		
1	Đầu tư xây dựng mới các trụ nước chữa cháy và hồ thu nước trên địa bàn Thành phố	1		323.186	2019-2020	
III	Các lĩnh vực hoạt động kinh tế	22	1	6.315.702		
III.1	Lĩnh vực hạ tầng giao thông	16	1	4.445.644		
1	Đường vành đai Khu công nghiệp Bắc Phú Cát (nay là đường vành đai Khu công nghệ cao Hòa Lạc), huyện Quốc Oai	1		482.536	2019-2021	
2	Cải tạo, nâng cấp đường tỉnh lộ 424 (76 cũ) từ Chợ Bến - Hòa Bình đến khu du lịch Quan Sơn (Km2+000 ÷ Km3+800), huyện Mỹ Đức	1		87.227	2019-2020	
3	Xây dựng tuyến đường từ đường 2,5 đến UBND phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai	1		107.738	2019-2022	Đầu tư từ ngân sách quận Hoàng Mai
4	Xây dựng đường từ đường Tổ Hữu đến khu nhà ở Trung Văn và đến nút giao đường Lương Thế Vinh đường hồ Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm	1		283.761	2019-2022	Đầu tư từ ngân sách quận Nam Từ Liêm
5	Xây dựng tuyến đường khớp nối hạ tầng kỹ thuật từ đường Tổ Hữu ra đường Nguyễn Trãi (đoạn qua dự án khu Cổ Ngựa - Khu đô thị Mỗ Lao), quận Nam Từ Liêm	1		321.105	2019-2022	
6	Cải tạo, mở rộng đường Nguyễn Đồng Chi và đường từ khu Liên Cơ qua đường Nguyễn Đồng Chi đến khu đô thị Thành phố Xanh	1		283.905	2019-2022	
7	Xây dựng tuyến đường trục tổ dân phố Tu Hoàng ra đường 70, phường Phương Canh	1		153.975	2019-2022	
8	Mở rộng phố Nguyễn Phong Sắc đoạn từ phố Nghĩa Tân đến đường Hoàng Quốc Việt (tuyến đường số 65)	1		477.512	2019-2022	UBND Thành phố đề xuất hoàn thiện hồ sơ, trình HĐND Thành phố tại kỳ họp sau
9	Xây dựng tuyến đường Đặng Thai Mai - giai đoạn 1, phường Quảng An, quận Tây Hồ	1		561.988	2019-2022	Đầu tư từ nguồn thu tiền SD đất trên địa bàn quận Tây Hồ được giữ lại và NSTP bổ sung cho Quận phân phối điều tiết về TP
10	Xây dựng tuyến đường gom từ cầu Thanh Trì đến cầu vượt Phú Thị, huyện Gia Lâm	1		313.358	2019-2022	Điều chỉnh CTĐT, bao gồm quy mô, TMĐT; nguồn vốn (từ NSTP ứng và NS huyện Gia Lâm hoàn trả sang sử dụng từ NS huyện Gia Lâm). Ban KTNS đề nghị điều chỉnh thêm thời gian thực hiện
11	Xây dựng tuyến đường đê hữu Đuống (đoạn Dốc Lừ - Đặng Xá đến xã Lệ Chi), huyện Gia Lâm	1		107.972	2019-2022	
12	Nâng cấp tuyến tỉnh lộ 428 từ Km6+585 -:- Km14+780 (tỉnh lộ 75 cũ) từ cầu Quảng Tái xã Trung Tú đến cầu Cổng Thần xã Minh Đức, huyện Ứng Hòa	1		179.051	2020-2021	

13	Đầu tư xây dựng 03 tuyến đường B=17,5m (L=1.050m); B=22m (L=356m); B=40m (L=830m) từ Ngõ Gia Tự đến khu đô thị Thượng Thanh, quận Long Biên	1		384.337	2020-2022	Cơ chế nguồn vốn NSTP cấp lại cho quận Long Biên tiền thu đấu giá quyền sử dụng đất các ô đất B.3/NO1, B.3/NO4, B.5/NO1 giai đoạn 2017-2020 sau khi Quận hoàn thành dự toán Thành phố giao thu tiền sử dụng đất hàng năm, số cấp lại tối đa không quá số vượt thu tiền sử dụng đất hàng năm trên địa bàn Quận (phần điều tiết về NSTP)
14	Nâng cấp, cải tạo tuyến đường Ngũ Hiệp đi Đông Mỹ, huyện Thanh Trì	1		205.890	2019-2022	
15	Cải tạo, nâng cấp, mở rộng đường tỉnh 419, đoạn từ Cổng Đặng - Phùng Xá (từ Km11+552 đến Km14+150), huyện Thạch Thất		1	67.165	2019-2021	Đầu tư từ ngân sách huyện Thạch Thất
16	Cải tạo, nâng cấp đường tỉnh 422 đoạn từ dốc Liên Hà đến Quốc lộ 32, huyện Đan Phượng	1		111.694	2019-2020	
17	Nâng cấp tuyến tỉnh lộ 428 (từ Quốc lộ 1A đi Minh Tân, Quang Lãng), huyện Phú Xuyên	1		316.430	2019-2021	
III.2	Lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật	3		1.361.736		
1	Xây dựng khu tái định cư trên địa bàn khu Đồng Chằm, Đồng Vai, thị trấn Xuân Mai, huyện Chương Mỹ (Phục vụ GPMB tuyến đường Quốc lộ 6, đoạn Ba La - Xuân Mai)	1		717.400	2019-2021	
2	Xây dựng khu tái định cư trên địa bàn khu Đồng Giải, thôn Sơn Đồng, xã Tiên Phương, huyện Chương Mỹ (Phục vụ GPMB tuyến đường Quốc lộ 6, đoạn Ba La - Xuân Mai)	1		119.910	2019-2020	
3	Xây dựng khu di dân phục vụ GPMB khu tường niệm danh nhân Chu Văn An và các dự án đầu tư khác thuộc huyện Thanh Trì	1		524.426	2019-2024	
III.3	Lĩnh vực thủy lợi	3		508.322		
1	Cải tạo, nâng cấp kênh tiêu T1B và hệ thống kênh tiêu Hát Môn (gồm kênh tiêu Hát Môn, B1, B2, B3) huyện Phúc Thọ	1		116.371	2019-2021	
2	Xây dựng mới trạm bơm và hoàn chỉnh hệ thống tiêu Yên Sơn, huyện Quốc Oai (trạm bơm tiêu Yên Sơn)	1		246.951	2019-2022	
3	Cải tạo, nâng cấp hệ thống tưới trạm bơm Đông Sơn, huyện Chương Mỹ	1		145.000	2019-2021	

Phụ lục 2
Thẩm tra nội dung phê duyệt và điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án
(Kèm theo báo cáo số 09/BC-HĐND ngày 03/4/2019 của Ban Kinh tế - Ngân sách)

I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC - ĐÀO TẠO VÀ DẠY NGHỀ

1. Dự án Cải tạo, nâng cấp trường THPT Mê Linh, huyện Mê Linh

a) Sự phù hợp với chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt:

- Khu đất dự kiến triển khai dự án bao gồm 2 khu đất (phía Bắc và phía Nam), khu đất phía Bắc đã được quy hoạch là đất trường học, khu đất phía Nam hiện chưa được quy hoạch là đất trường học (theo quy hoạch chung xây dựng huyện Mê Linh, khu đất được quy hoạch là đất ở mới; theo quy hoạch phân khu đô thị N1, khu đất được quy hoạch là đất cây xanh đơn vị ở). Như vậy cần thực hiện điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung xây dựng huyện Mê Linh và quy hoạch phân khu đô thị N1 đối với khu đất phía Nam.

- Tại văn bản giải trình số 1332/UBND-KH&ĐT ngày 03/4/2019, UBND Thành phố báo cáo việc điều chỉnh cục bộ quy hoạch phân khu đô thị N1 đã được Ban Thường vụ Thành ủy thống nhất chủ trương và các đơn vị liên quan đang gấp rút hoàn thành.

b) Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư: Dự án không trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư đủ điều kiện triển khai.

c) Sự phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và khả năng huy động các nguồn vốn khác đối với các chương trình, dự án sử dụng nhiều nguồn vốn: Dự án thuộc danh mục tiếp tục hoàn thiện thủ tục để cập nhật, bổ sung vào kế hoạch đầu tư công trung hạn được phê duyệt tại nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 04/12/2018 của HĐND Thành phố, theo đó dự kiến cân đối 40.000 triệu đồng trong giai đoạn 2019-2020. Như vậy tiến độ đề xuất thực hiện dự án trong các năm 2019-2021 là phù hợp và cần lưu ý bố trí phần vốn còn thiếu năm 2021 khi xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của Thành phố.

d) Sự phù hợp với khả năng vay, trả nợ công, nợ Chính phủ và nợ chính quyền địa phương: Dự án không sử dụng vốn vay, không làm tăng nợ của Chính phủ và Thành phố.

e) Khả năng bảo đảm hiệu quả kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và phát triển bền vững: Dự án không gây ảnh hưởng tiêu cực đến công tác đảm bảo quốc

phòng, an ninh. Dự án có ý nghĩa tích cực đến việc nâng cao năng lực giáo dục và đào tạo, phát triển kinh tế - xã hội của huyện Mê Linh và Thành phố.

g) Khả năng ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư đối với các dự án có khả năng thu hồi vốn: Dự án là công trình cải tạo, nâng cấp cơ sở giáo dục công lập phục vụ nhu cầu giáo dục - đào tạo của địa phương, do cơ quan nhà nước quản lý và tổ chức thực hiện. Vì vậy, Dự án không phù hợp ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư.

h) Thực hiện quy định về bảo vệ môi trường: Dự án thuộc đối tượng phải đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường với UBND cấp huyện trước khi khởi công xây dựng công trình.

Ban đề nghị HĐND Thành phố thông qua chủ trương đầu tư Dự án.

2. Dự án Xây dựng trường THPT Thọ Xuân, huyện Đan Phượng

a) Sự phù hợp với chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt: Dự án phù hợp quy hoạch mạng lưới trường học Thành phố; quy hoạch chung xây dựng huyện Đan Phượng; diện tích đất xây dựng trường THPT Thọ Xuân thuộc diện tích được phân bổ xây dựng cơ sở giáo dục trên địa bàn huyện Đan Phượng đến năm 2020 song chưa có trong kế hoạch sử dụng đất của huyện.

b) Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư: Dự án không trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư đủ điều kiện triển khai.

c) Sự phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và khả năng huy động các nguồn vốn khác đối với các chương trình, dự án sử dụng nhiều nguồn vốn: Dự án thuộc danh mục tiếp tục hoàn thiện thủ tục để cập nhật, bổ sung vào kế hoạch đầu tư công trung hạn được phê duyệt tại nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 04/12/2018 của HĐND Thành phố, theo đó chưa có thông tin về việc cân đối vốn cho dự án trong giai đoạn 2019-2020. Như vậy chưa làm rõ được tính khả thi thực hiện dự án ở giai đoạn các năm 2019-2020 (thuộc thời gian đề xuất thực hiện trong các năm 2019-2021) phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư từ ngân sách Thành phố.

d) Sự phù hợp với khả năng vay, trả nợ công, nợ Chính phủ và nợ chính quyền địa phương: Dự án không sử dụng vốn vay, không làm tăng nợ của Chính phủ và Thành phố.

e) Khả năng bảo đảm hiệu quả kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và phát triển bền vững: Dự án không gây ảnh hưởng tiêu cực đến công tác đảm bảo quốc

phòng, an ninh. Dự án có ý nghĩa tích cực đến việc nâng cao năng lực giáo dục và đào tạo, phát triển kinh tế - xã hội của huyện Đan Phượng và Thành phố.

g) Khả năng ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư đối với các dự án có khả năng thu hồi vốn: Dự án là công trình cải tạo, nâng cấp cơ sở giáo dục công lập phục vụ nhu cầu giáo dục - đào tạo của địa phương, do cơ quan nhà nước quản lý và tổ chức thực hiện. Vì vậy, Dự án không phù hợp ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư.

h) Thực hiện quy định về bảo vệ môi trường: Dự án thuộc đối tượng phải đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường với UBND cấp huyện trước khi khởi công xây dựng công trình.

Ban đề nghị làm rõ sự phù hợp của tiến độ thực hiện Dự án (2019-2021) với khả năng bố trí vốn thực hiện Dự án (chưa có thông tin về việc cân đối vốn cho dự án trong giai đoạn 2019-2020).

II. LĨNH VỰC AN NINH VÀ TRẬT TỰ AN TOÀN XÃ HỘI

1. Dự án Đầu tư xây dựng mới các trụ nước chữa cháy và hồ thu nước trên địa bàn Thành phố

a) Sự phù hợp với chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt: Dự án phù hợp với tiêu chuẩn TCVN 2622:1995 “Phòng cháy cho nhà và công trình - Yêu cầu thiết kế”; đáp ứng công tác phòng cháy chữa cháy trên địa bàn 07 quận nội thành của Thành phố; phù hợp quy hoạch sử dụng đất của Thành phố.

b) Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư: Dự án không trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư đủ điều kiện triển khai.

c) Sự phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và khả năng huy động các nguồn vốn khác đối với các chương trình, dự án sử dụng nhiều nguồn vốn: Dự án thuộc danh mục tiếp tục hoàn thiện thủ tục đề cập nhật, bổ sung vào kế hoạch đầu tư công trung hạn được phê duyệt tại nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 04/12/2018 của HĐND Thành phố, theo đó chưa có thông tin về việc cân đối vốn cho dự án trong giai đoạn 2019-2020. Như vậy chưa làm rõ được việc thực hiện dự án được đề xuất trong các năm 2019-2020 phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư từ ngân sách Thành phố.

d) Sự phù hợp với khả năng vay, trả nợ công, nợ Chính phủ và nợ chính quyền địa phương: Dự án không sử dụng vốn vay, không làm tăng nợ của Chính phủ và Thành phố.

e) Khả năng bảo đảm hiệu quả kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và phát triển bền vững: Dự án có ý nghĩa tích cực đến công tác đảm bảo quốc phòng, an ninh và việc phát triển kinh tế - xã hội, phát triển bền vững của 07 quận nội thành cũng như của Thành phố.

g) Khả năng ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư đối với các dự án có khả năng thu hồi vốn: Dự án là công trình hạ tầng kỹ thuật phục vụ công tác phòng cháy chữa cháy tại 07 quận nội thành do cơ quan nhà nước quản lý và tổ chức thực hiện, không có khả năng thu hồi vốn. Vì vậy, Dự án không phù hợp ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư.

h) Thực hiện quy định về bảo vệ môi trường: Dự án thuộc đối tượng phải đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường với Sở Tài nguyên và Môi trường trước khi khởi công xây dựng công trình.

Ban đề nghị làm rõ sự phù hợp của tiến độ thực hiện Dự án (2019-2020) với khả năng bố trí vốn thực hiện Dự án (chưa có thông tin về việc cân đối vốn cho dự án trong giai đoạn 2019-2020).

III. LĨNH VỰC HẠ TẦNG GIAO THÔNG

1. Dự án Đường vành đai Khu công nghiệp Bắc Phú Cát (nay là đường vành đai Khu công nghệ cao Hòa Lạc), huyện Quốc Oai

a) Sự phù hợp với chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt: Dự án phù hợp với quy hoạch chung xây dựng Thủ đô; quy hoạch giao thông vận tải thủ đô Hà Nội đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050; quy hoạch chung xây dựng huyện Quốc Oai; đồ án quy hoạch chung đô thị Hòa Lạc.

b) Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư: Dự án không trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư đủ điều kiện triển khai.

c) Sự phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và khả năng huy động các nguồn vốn khác đối với các chương trình, dự án sử dụng nhiều nguồn vốn:

- Dự án thuộc danh mục tiếp tục hoàn thiện thủ tục để cập nhật, bổ sung vào kế hoạch đầu tư công trung hạn được phê duyệt tại nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 04/12/2018 của HĐND Thành phố, theo đó chưa có thông tin về việc cân đối vốn cho dự án trong giai đoạn 2019-2020. Như vậy chưa làm rõ được việc tiến độ thực hiện dự án được đề xuất trong các năm 2018-2020 phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư từ ngân sách Thành phố.

- Tại văn bản giải trình số 1332/UBND-KH&ĐT ngày 03/4/2019, UBND Thành phố đã đề xuất điều chỉnh tiến độ thực hiện dự án trong các năm 2019-2021 và cân đối 96.507 triệu đồng (20% tổng mức đầu tư) trong giai đoạn 2019-2020, phần còn lại sẽ được cân đối trong năm 2021.

d) Sự phù hợp với khả năng vay, trả nợ công, nợ Chính phủ và nợ chính quyền địa phương: Dự án không sử dụng vốn vay, không làm tăng nợ của Chính phủ và Thành phố.

e) Khả năng bảo đảm hiệu quả kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và phát triển bền vững: Dự án không gây ảnh hưởng tiêu cực đến công tác đảm bảo quốc phòng, an ninh. Dự án có ý nghĩa tích cực đến việc phát triển kinh tế - xã hội của huyện Quốc Oai và Thành phố.

g) Khả năng ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư đối với các dự án có khả năng thu hồi vốn: Dự án là công trình hạ tầng phục vụ nhu cầu khu vực, do cơ quan nhà nước quản lý và tổ chức thực hiện. Tuyến đường sau khi hoàn thành đưa vào sử dụng không thực hiện thu phí thu hồi vốn đối với người và phương tiện. Vì vậy, Dự án không phù hợp ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư.

h) Thực hiện quy định về bảo vệ môi trường: Chi cục Bảo vệ môi trường - Sở Tài nguyên và Môi trường đã có văn bản số 1762/CCBTMT-TH ngày 09/10/2018 về đánh giá tác động môi trường sơ bộ đối với Dự án.

Ban đề nghị HĐND Thành phố thông qua chủ trương đầu tư Dự án.

2. Dự án Cải tạo, nâng cấp đường tỉnh lộ 424 (76 cũ) từ Chợ Bến - Hòa Bình đến khu du lịch Quan Sơn (km2+00÷km3+800), huyện Mỹ Đức

a) Sự phù hợp với chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt: Dự án phù hợp với quy hoạch chung xây dựng huyện Mỹ Đức; quy hoạch giao thông vận tải Thủ đô.

b) Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư: Dự án không trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư đủ điều kiện triển khai.

c) Sự phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và khả năng huy động các nguồn vốn khác đối với các chương trình, dự án sử dụng nhiều nguồn vốn:

- Dự án thuộc danh mục tiếp tục hoàn thiện thủ tục đề cập nhật, bổ sung vào kế hoạch đầu tư công trung hạn được phê duyệt tại nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 04/12/2018 của HĐND Thành phố, theo đó chưa có thông tin về việc cân đối vốn cho dự án trong giai đoạn 2019-2020. Như vậy chưa làm rõ được việc

thực hiện dự án được đề xuất trong các năm 2019-2020 phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư từ ngân sách Thành phố.

- Tại văn bản giải trình số 1332/UBND-KH&ĐT ngày 03/4/2019, UBND Thành phố đã đề xuất cân đối 78.504 triệu đồng (90% tổng mức đầu tư) trong giai đoạn 2019-2020 để hoàn thành dự án (phần còn lại bố trí từ nguồn vốn quyết toán dự án hoàn thành).

d) Sự phù hợp với khả năng vay, trả nợ công, nợ Chính phủ và nợ chính quyền địa phương: Dự án không sử dụng vốn vay, không làm tăng nợ của Chính phủ và Thành phố.

e) Khả năng bảo đảm hiệu quả kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và phát triển bền vững: Dự án không gây ảnh hưởng tiêu cực đến công tác đảm bảo quốc phòng, an ninh. Dự án có ý nghĩa tích cực đến việc phát triển kinh tế - xã hội của huyện Mỹ Đức và Thành phố.

g) Khả năng ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư đối với các dự án có khả năng thu hồi vốn: Dự án là công trình hạ tầng phục vụ nhu cầu khu vực, do cơ quan nhà nước quản lý và tổ chức thực hiện. Tuyến đường sau khi cải tạo, nâng cấp đưa vào sử dụng không thực hiện thu phí thu hồi vốn đối với người và phương tiện. Vì vậy, Dự án không phù hợp ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư.

h) Thực hiện quy định về bảo vệ môi trường: Dự án thuộc đối tượng phải đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường với UBND cấp huyện trước khi khởi công xây dựng công trình.

Ban đề nghị HĐND Thành phố thông qua chủ trương đầu tư Dự án.

3. Dự án Xây dựng tuyến đường từ đường 2,5 đến UBND phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai

a) Sự phù hợp với chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt: Dự án phù hợp quy hoạch phân khu đô thị H2-4 tỉ lệ 1/2.000; quy hoạch sử dụng đất.

b) Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư: Dự án không trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư đủ điều kiện triển khai.

c) Sự phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và khả năng huy động các nguồn vốn khác đối với các chương trình, dự án sử dụng nhiều nguồn vốn: Tại nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 19/12/2018 của HĐND quận Hoàng Mai về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016-2020 quận Hoàng Mai đã cân đối bố trí 106.945 triệu đồng năm 2020.

d) Sự phù hợp với khả năng vay, trả nợ công, nợ Chính phủ và nợ chính quyền địa phương: Dự án không sử dụng vốn vay, không làm tăng nợ của Chính phủ và Thành phố.

e) Khả năng bảo đảm hiệu quả kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và phát triển bền vững: Dự án không gây ảnh hưởng tiêu cực đến công tác đảm bảo quốc phòng, an ninh. Dự án có ý nghĩa tích cực đến việc phát triển kinh tế - xã hội của quận Hoàng Mai và Thành phố.

g) Khả năng ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư đối với các dự án có khả năng thu hồi vốn: Dự án là công trình hạ tầng phục vụ nhu cầu khu vực, do cơ quan nhà nước quản lý và tổ chức thực hiện. Tuyến đường sau khi hoàn thành đưa vào sử dụng không thực hiện thu phí thu hồi vốn đối với người và phương tiện. Vì vậy, Dự án không phù hợp ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư.

h) Thực hiện quy định về bảo vệ môi trường: Chi cục Bảo vệ môi trường - Sở Tài nguyên và Môi trường đã có văn bản số 1510/CCBTMT-TH ngày 25/09/2018 về đánh giá tác động môi trường sơ bộ đối với Dự án.

Ban đề nghị HĐND Thành phố thông qua chủ trương đầu tư Dự án.

4. Dự án Xây dựng đường từ đường Tố Hữu đến khu nhà ở Trung Văn và đến nút giao đường Lương Thế Vinh đường hồ Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm

a) Sự phù hợp với chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt: Dự án phù hợp quy hoạch phân khu đô thị H2-2.

b) Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư: Dự án không trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư đủ điều kiện triển khai.

c) Sự phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và khả năng huy động các nguồn vốn khác đối với các chương trình, dự án sử dụng nhiều nguồn vốn: Theo nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐND ngày 17/12/2018 của HĐND quận Nam Từ Liêm về việc sửa đổi, điều chỉnh, bổ sung các Nghị quyết: số 19/2016/NQ-HĐND ngày 15/12/2016, số 01/2017/NQ-HĐND ngày 22/6/2017 số 03/2017/NQ-HĐND ngày 14/12/2017, số 01/2018/NQ-HĐND ngày 02/7/2018 của HĐND Quận về kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2016-2020 của quận Nam Từ Liêm, tổng kế hoạch vốn ngân sách Quận giai đoạn 2016-2020 là 8.179.723 triệu đồng và Dự án không thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 của quận Nam Từ Liêm. Theo báo cáo của UBND quận

Nam Từ Liêm tại văn bản số 2089/UBND-TCKH ngày 07/9/2018 và được Thường trực HĐND quận Nam Từ Liêm thống nhất tại văn bản số 235/HĐND-KTXH ngày 10/9/2018, giai đoạn 2021-2025 ngân sách Quận dự kiến cân đối 3.190 tỷ đồng cho các dự án đang đề xuất phê duyệt chủ trương đầu tư. Để tạo sự chủ động cho UBND quận Nam Từ Liêm trong trường hợp có thêm nguồn thu giai đoạn 2019-2020, Ban Kinh tế - Ngân sách thống nhất thời gian thực hiện Dự án là 2019-2022 như đề xuất và đề nghị HĐND quận Nam Từ Liêm bổ sung Dự án vào danh mục kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 của quận Nam Từ Liêm.

d) Sự phù hợp với khả năng vay, trả nợ công, nợ Chính phủ và nợ chính quyền địa phương: Dự án không sử dụng vốn vay, không làm tăng nợ của Chính phủ và Thành phố.

e) Khả năng bảo đảm hiệu quả kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và phát triển bền vững: Dự án không gây ảnh hưởng tiêu cực đến công tác đảm bảo quốc phòng, an ninh. Dự án có ý nghĩa tích cực đến việc phát triển kinh tế - xã hội của quận Nam Từ Liêm và Thành phố.

g) Khả năng ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư đối với các dự án có khả năng thu hồi vốn: Dự án là công trình hạ tầng phục vụ nhu cầu khu vực, do cơ quan nhà nước quản lý và tổ chức thực hiện. Tuyến đường sau khi hoàn thành đưa vào sử dụng không thực hiện thu phí thu hồi vốn đối với người và phương tiện. Vì vậy, Dự án không phù hợp ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư.

h) Thực hiện quy định về bảo vệ môi trường: Chi cục Bảo vệ môi trường - Sở Tài nguyên và Môi trường đã có văn bản số 1956/CCBTMT-TH ngày 09/11/2018 về đánh giá tác động môi trường sơ bộ đối với Dự án.

Ban đề nghị HĐND Thành phố thông qua chủ trương đầu tư Dự án.

5. Dự án Xây dựng tuyến đường khớp nối hạ tầng kỹ thuật từ đường Tố Hữu ra đường Nguyễn Trãi (đoạn qua dự án khu Cổ Ngựa - Khu đô thị Mỗ Lao), quận Nam Từ Liêm

a) Sự phù hợp với chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt: Dự án phù hợp quy hoạch phân khu đô thị H2-2.

b) Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư: Dự án không trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư đủ điều kiện triển khai.

c) Sự phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và khả năng huy động các nguồn vốn khác đối với các chương trình, dự án sử dụng nhiều nguồn vốn: Theo nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐND ngày 17/12/2018 của HĐND quận Nam Từ Liêm về việc sửa đổi, điều chỉnh, bổ sung các Nghị quyết: số 19/2016/NQ-HĐND ngày 15/12/2016, số 01/2017/NQ-HĐND ngày 22/6/2017 số 03/2017/NQ-HĐND ngày 14/12/2017, số 01/2018/NQ-HĐND ngày 02/7/2018 của HĐND Quận về kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2016-2020 của quận Nam Từ Liêm, tổng kế hoạch vốn ngân sách Quận giai đoạn 2016-2020 là 8.179.723 triệu đồng và Dự án không thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 của quận Nam Từ Liêm. Theo báo cáo của UBND quận Nam Từ Liêm tại văn bản số 2089/UBND-TCKH ngày 07/9/2018 và được Thường trực HĐND quận Nam Từ Liêm thống nhất tại văn bản số 235/HĐND-KTXH ngày 10/9/2018, giai đoạn 2021-2025 ngân sách Quận dự kiến cân đối 3.190 tỷ đồng cho các dự án đang đề xuất phê duyệt chủ trương đầu tư. Để tạo sự chủ động cho UBND quận Nam Từ Liêm trong trường hợp có thêm nguồn thu giai đoạn 2019-2020, Ban Kinh tế - Ngân sách thống nhất thời gian thực hiện Dự án là 2019-2022 như đề xuất và đề nghị HĐND quận Nam Từ Liêm bổ sung Dự án vào danh mục kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 của quận Nam Từ Liêm.

d) Sự phù hợp với khả năng vay, trả nợ công, nợ Chính phủ và nợ chính quyền địa phương: Dự án không sử dụng vốn vay, không làm tăng nợ của Chính phủ và Thành phố.

e) Khả năng bảo đảm hiệu quả kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và phát triển bền vững: Dự án không gây ảnh hưởng tiêu cực đến công tác đảm bảo quốc phòng, an ninh. Dự án có ý nghĩa tích cực đến việc phát triển kinh tế - xã hội của quận Nam Từ Liêm và Thành phố.

g) Khả năng ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư đối với các dự án có khả năng thu hồi vốn: Dự án là công trình hạ tầng phục vụ nhu cầu khu vực, do cơ quan nhà nước quản lý và tổ chức thực hiện. Tuyến đường sau khi hoàn thành đưa vào sử dụng không thực hiện thu phí thu hồi vốn đối với người và phương tiện. Vì vậy, Dự án không phù hợp ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư.

h) Thực hiện quy định về bảo vệ môi trường: Chi cục Bảo vệ môi trường - Sở Tài nguyên và Môi trường đã có văn bản số 1956/CCBTMT-TH ngày 09/11/2018 về đánh giá tác động môi trường sơ bộ đối với Dự án.

Ban đề nghị HĐND Thành phố thông qua chủ trương đầu tư Dự án.

6. Dự án Cải tạo, mở rộng đường Nguyễn Đồng Chi và đường từ khu Liên Cơ qua đường Nguyễn Đồng Chi đến khu đô thị Thành phố Xanh, quận Nam Từ Liêm

a) Sự phù hợp với chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt: Đối với hồ sơ ban đầu UBND quận Nam Từ Liêm lập và xin ý kiến các sở chuyên ngành cho ý kiến, Sở Giao thông - Vận tải và Sở Xây dựng cho rằng các đoạn tuyến đường này đã được xác định tại quy hoạch phân khu đô thị H2-2 tỉ lệ 1/2.000, tuy nhiên Sở Quy hoạch - Kiến trúc cho rằng đoạn 2 của tuyến 1 chưa được xác định cụ thể trong đồ án quy hoạch phân khu đô thị H2-2 được duyệt. UBND quận Nam Từ Liêm đã hiệu chỉnh hồ sơ và đề xuất (quy mô chính thức theo Tờ trình của UBND Thành phố) cải tạo mặt đường, hệ thống thoát nước theo hiện trạng tuyến đường Nguyễn Đồng Chi với bề rộng mặt cắt ngang từ 3,7m-7m đối với đoạn 2 tuyến 1.

b) Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư: Dự án không trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư đủ điều kiện triển khai.

c) Sự phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và khả năng huy động các nguồn vốn khác đối với các chương trình, dự án sử dụng nhiều nguồn vốn: Theo nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐND ngày 17/12/2018 của HĐND quận Nam Từ Liêm về việc sửa đổi, điều chỉnh, bổ sung các Nghị quyết: số 19/2016/NQ-HĐND ngày 15/12/2016, số 01/2017/NQ-HĐND ngày 22/6/2017 số 03/2017/NQ-HĐND ngày 14/12/2017, số 01/2018/NQ-HĐND ngày 02/7/2018 của HĐND Quận về kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2016-2020 của quận Nam Từ Liêm, tổng kế hoạch vốn ngân sách Quận giai đoạn 2016-2020 là 8.179.723 triệu đồng và Dự án không thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 của quận Nam Từ Liêm. Theo báo cáo của UBND quận Nam Từ Liêm tại văn bản số 2089/UBND-TCKH ngày 07/9/2018 và được Thường trực HĐND quận Nam Từ Liêm thống nhất tại văn bản số 235/HĐND-KTXH ngày 10/9/2018, giai đoạn 2021-2015 ngân sách Quận dự kiến cân đối 3.190 tỷ đồng cho các dự án đang đề xuất phê duyệt chủ trương đầu tư. Để tạo sự chủ động cho UBND quận Nam Từ Liêm trong trường hợp có thêm nguồn thu giai đoạn 2019-2020, Ban Kinh tế - Ngân sách thống nhất thời gian thực hiện Dự án là 2019-2022 như đề xuất và đề nghị HĐND quận Nam Từ Liêm bổ sung Dự án vào danh mục kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 của quận Nam Từ Liêm.

d) Sự phù hợp với khả năng vay, trả nợ công, nợ Chính phủ và nợ chính quyền địa phương: Dự án không sử dụng vốn vay, không làm tăng nợ của Chính phủ và Thành phố.

e) Khả năng bảo đảm hiệu quả kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và phát triển bền vững: Dự án không gây ảnh hưởng tiêu cực đến công tác đảm bảo quốc phòng, an ninh. Dự án có ý nghĩa tích cực đến việc phát triển kinh tế - xã hội của quận Nam Từ Liêm cũng như Thành phố.

g) Khả năng ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư đối với các dự án có khả năng thu hồi vốn: Dự án là công trình hạ tầng phục vụ nhu cầu khu vực, do cơ quan nhà nước quản lý và tổ chức thực hiện. Tuyến đường sau khi hoàn thành đưa vào sử dụng không thực hiện thu phí thu hồi vốn đối với người và phương tiện. Vì vậy, Dự án không phù hợp ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư.

h) Thực hiện quy định về bảo vệ môi trường: Chi cục Bảo vệ môi trường - Sở Tài nguyên và Môi trường đã có văn bản số 1956/CCBTMT-TH ngày 09/11/2018 về đánh giá tác động môi trường sơ bộ đối với Dự án.

Ban đề nghị HĐND Thành phố thông qua chủ trương đầu tư Dự án.

7. Dự án Xây dựng tuyến đường trục tổ dân phố Tu Hoàng ra đường 70, phường Phương Canh, quận Nam Từ Liêm

a) Sự phù hợp với chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt: Sở Giao thông - Vận tải cho rằng các đoạn tuyến đường này đã được xác định tại Quy hoạch phân khu đô thị S2 tỉ lệ 1/5.000, tuy nhiên Sở Quy hoạch - Kiến trúc và Sở Xây dựng cho rằng đoạn tuyến 2 và đoạn tuyến 3 chưa được xác định cụ thể trong Quy hoạch phân khu đô thị S2. Theo giải trình của UBND quận Nam Từ Liêm, đoạn tuyến 2 và đoạn tuyến 3 là đường cấp nội bộ có quy mô nhỏ đi trong khu dân cư hiện có nên chưa thể hiện trong Quy hoạch phân khu đô thị S2 tỉ lệ 1/5.000, đồng thời thẩm quyền phê duyệt chỉ giới đường đỏ của 02 đoạn tuyến này thuộc về UBND Quận nên Quận sẽ chịu trách nhiệm cập nhật 02 đoạn tuyến này vào quy hoạch 1/500 các điểm dân cư đô thị trên địa bàn.

b) Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư: Dự án không trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư đủ điều kiện triển khai.

c) Sự phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và khả năng huy động các nguồn vốn khác đối với các chương trình, dự án sử dụng nhiều nguồn vốn: Theo nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐND ngày 17/12/2018 của HĐND quận Nam Từ Liêm về việc sửa đổi, điều chỉnh, bổ sung các Nghị quyết: số 19/2016/NQ-HĐND ngày 15/12/2016, số 01/2017/NQ-HĐND ngày 22/6/2017 số 03/2017/NQ-HĐND ngày 14/12/2017, số 01/2018/NQ-HĐND ngày 02/7/2018 của HĐND Quận về kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2016-2020

của quận Nam Từ Liêm, tổng kế hoạch vốn ngân sách Quận giai đoạn 2016-2020 là 8.179.723 triệu đồng và Dự án không thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 của quận Nam Từ Liêm. Theo báo cáo của UBND quận Nam Từ Liêm tại văn bản số 2089/UBND-TCKH ngày 07/9/2018 và được Thường trực HĐND quận Nam Từ Liêm thống nhất tại văn bản số 235/HĐND-KTXH ngày 10/9/2018, giai đoạn 2021-2025 ngân sách Quận dự kiến cân đối 3.190 tỷ đồng cho các dự án đang đề xuất phê duyệt chủ trương đầu tư. Để tạo sự chủ động cho UBND quận Nam Từ Liêm trong trường hợp có thêm nguồn thu giai đoạn 2019-2020, Ban Kinh tế - Ngân sách thống nhất thời gian thực hiện Dự án là 2019-2022 như đề xuất và đề nghị HĐND quận Nam Từ Liêm bổ sung Dự án vào danh mục kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 của quận Nam Từ Liêm.

d) Sự phù hợp với khả năng vay, trả nợ công, nợ Chính phủ và nợ chính quyền địa phương: Dự án không sử dụng vốn vay, không làm tăng nợ của Chính phủ và Thành phố.

e) Khả năng bảo đảm hiệu quả kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và phát triển bền vững: Dự án không gây ảnh hưởng tiêu cực đến công tác đảm bảo quốc phòng, an ninh. Dự án có ý nghĩa tích cực đến việc phát triển kinh tế - xã hội của quận Nam Từ Liêm cũng như Thành phố.

g) Khả năng ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư đối với các dự án có khả năng thu hồi vốn: Dự án là công trình hạ tầng phục vụ nhu cầu khu vực, do cơ quan nhà nước quản lý và tổ chức thực hiện. Tuyến đường sau khi hoàn thành đưa vào sử dụng không thực hiện thu phí thu hồi vốn đối với người và phương tiện. Vì vậy, Dự án không phù hợp ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư.

h) Thực hiện quy định về bảo vệ môi trường: Chi cục Bảo vệ môi trường - Sở Tài nguyên và Môi trường đã có văn bản số 1956/CCBTMT-TH ngày 09/11/2018 về đánh giá tác động môi trường sơ bộ đối với Dự án.

Ban đề nghị HĐND Thành phố thông qua chủ trương đầu tư Dự án.

8. Dự án Mở rộng phố Nguyễn Phong Sắc đoạn từ phố Nghĩa Tân đến đường Hoàng Quốc Việt (tuyến đường số 65), quận Cầu Giấy

a) Sự phù hợp với chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt: Dự án phù hợp với quy hoạch giao thông vận tải thủ đô Hà Nội đến năm 2030 tầm nhìn đến năm 2050; quy hoạch phân khu đô thị H2-1; quy hoạch sử dụng đất

b) Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư: UBND Thành phố đã có quyết định số

4827/QĐ-UB ngày 05/8/2004 phê duyệt đầu tư dự án Xây dựng đường Nguyễn Phong Sắc (đoạn từ đường 32 đến đường Hoàng Quốc Việt) và giao Ban quản lý dự án giao thông đô thị (thuộc Sở Giao thông Vận tải) làm chủ đầu tư. Theo dự kiến, toàn tuyến đường Nguyễn Phong Sắc có mặt cắt B = 40m để kết nối với đường Trần Thái Tông ở phía Tây Nam (đoạn giao với đường 32, nay là đường Xuân Thủy - Cầu Giấy) và đường Trần Cung ở phía Bắc (đoạn giao với đường Hoàng Quốc Việt). Tuy nhiên do vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng nên hiện mới chỉ hoàn thành được đoạn tuyến từ **đường 32 (nay là đường Xuân Thủy - Cầu Giấy) đến đường Tô Hiệu**, còn 02 đoạn tuyến từ **đường Tô Hiệu đến đường Nghĩa Tân** và từ **Nghĩa Tân đến Hoàng Quốc Việt** chưa thực hiện xong và hiện trạng đang là đường nhỏ, gây hiện tượng nghẽn cổ chai. Dự án Xây dựng đường Nguyễn Phong Sắc (đoạn từ đường 32 đến đường Hoàng Quốc Việt) thuộc danh mục đình, giãn, hoãn tiến độ thực hiện dự án giai đoạn 2013-2015 theo văn bản số 4424/UBND-KH&ĐT ngày 21/6/2013 của UBND Thành phố, theo đó dừng các thủ tục đang triển khai trong các giai đoạn đầu tư xây dựng cơ bản; đồng thời cho phép thực hiện lập hồ sơ quyết toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản và tất toán tài khoản tại hệ thống Kho bạc Nhà nước Hà Nội. Hiện Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình Giao thông (đơn vị được chuyển giao kế thừa nhiệm vụ) đang thực hiện công tác quyết toán án Xây dựng đường Nguyễn Phong Sắc (đoạn từ đường 32 đến đường Hoàng Quốc Việt). Như vậy Dự án đang đề xuất phê duyệt chủ trương đầu tư về cơ bản là **tiếp tục mở rộng** đường Nguyễn Phong Sắc đoạn **đường Nghĩa Tân đến đường Hoàng Quốc Việt** của dự án Xây dựng đường Nguyễn Phong Sắc (đoạn từ đường 32 đến đường Hoàng Quốc Việt); tuy nhiên chưa rõ phương án xử lý đối với đoạn tuyến đường ở giữa là từ **đường Tô Hiệu đến đường Nghĩa Tân**. Trong điều kiện quy hoạch chưa có sự thay đổi, để đảm bảo mở rộng thông toàn tuyến đường Nguyễn Phong Sắc tránh việc “nghẽn cổ chai”, đảm bảo hiệu quả đầu tư và khai thác toàn tuyến đường, Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị làm rõ thêm về phương án xử lý đối với đường Nguyễn Phong Sắc đoạn từ **đường Tô Hiệu đến đường Nghĩa Tân** để đảm bảo hiệu quả đầu tư, đồng thời đề nghị UBND quận Cầu Giấy kế thừa hồ sơ của dự án Xây dựng đường Nguyễn Phong Sắc (đoạn từ đường 32 đến đường Hoàng Quốc Việt) đảm bảo tận dụng, tránh trùng lắp khối lượng, tránh lãng phí vốn đầu tư.

- Tại văn bản giải trình số 1332/UBND-KH&ĐT ngày 03/4/2019, UBND Thành phố đã đề xuất HĐND Thành phố chưa phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án để có thời gian nghiên cứu, lựa chọn phương án tối ưu đồng bộ toàn tuyến.

c) Sự phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và khả năng huy động các nguồn vốn khác đối với các chương trình, dự án sử dụng nhiều nguồn vốn: Dự án thuộc danh mục tiếp tục hoàn thiện thủ tục để cập nhật, bổ

sung vào kế hoạch đầu tư công trung hạn được phê duyệt tại nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 04/12/2018 của HĐND Thành phố, theo đó dự kiến cân đối 50.000 triệu đồng trong giai đoạn 2019-2020. Như vậy tiến độ đề xuất thực hiện dự án trong các năm 2019-2022 là phù hợp và cần lưu ý bố trí phân vốn còn thiếu trong giai đoạn 2021-2022 khi xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của Thành phố.

d) Sự phù hợp với khả năng vay, trả nợ công, nợ Chính phủ và nợ chính quyền địa phương: Dự án không sử dụng vốn vay, không làm tăng nợ của Chính phủ và Thành phố.

e) Khả năng bảo đảm hiệu quả kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và phát triển bền vững: Dự án không gây ảnh hưởng tiêu cực đến công tác đảm bảo quốc phòng, an ninh. Dự án có ý nghĩa tích cực đến việc phát triển kinh tế - xã hội của quận Cầu Giấy và Thành phố.

g) Khả năng ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư đối với các dự án có khả năng thu hồi vốn: Dự án là công trình hạ tầng phục vụ nhu cầu khu vực, do cơ quan nhà nước quản lý và tổ chức thực hiện. Tuyến đường sau khi hoàn thành đưa vào sử dụng không thực hiện thu phí thu hồi vốn đối với người và phương tiện. Vì vậy, Dự án không phù hợp ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư.

h) Thực hiện quy định về bảo vệ môi trường: Chi cục Bảo vệ môi trường - Sở Tài nguyên và Môi trường đã có văn bản số 1847/CCBTMT-TH ngày 23/10/2018 về đánh giá tác động môi trường sơ bộ đối với Dự án.

Ban đề nghị HĐND Thành phố xem xét, phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án tại kỳ họp tiếp theo khi UBND Thành phố hoàn thiện hồ sơ, đảm bảo đủ các điều kiện trình HĐND Thành phố theo quy định.

9. Dự án Đầu tư xây dựng tuyến đường Đặng Thai Mai - giai đoạn 1, phường Quảng An, quận Tây Hồ

a) Sự phù hợp với chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt: Dự án phù hợp quy hoạch phân khu đô thị khu vực Tây Hồ và phụ cận (A6); quy hoạch sử dụng đất.

b) Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư: Dự án không trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư đủ điều kiện triển khai.

c) Sự phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và khả năng huy động các nguồn vốn khác đối với các chương trình, dự án sử dụng nhiều nguồn vốn:

- Theo báo cáo của UBND quận Tây Hồ, Dự án đã được dự kiến bố trí 166 tỷ đồng từ ngân sách Quận trong kế hoạch đầu tư công trung hạn 2016-2020 của Quận, tuy nhiên chưa rõ khả năng cân đối bố trí đối với phần kinh phí còn lại. Bên cạnh đó, theo cơ chế nguồn vốn UBND Thành phố đề xuất có sử dụng đến ngân sách Thành phố từ nguồn thu tiền sử dụng đất trên địa bàn Quận phần phải điều tiết về ngân sách Thành phố nhưng chưa làm rõ phần kinh phí này dự kiến là bao nhiêu và thuộc niên độ ngân sách năm nào, đã nằm trong tổng thể cân đối nguồn thu của ngân sách Thành phố để phục vụ các nhiệm vụ chi của ngân sách Thành phố hay chưa.

- Tại văn bản giải trình số 1332/UBND-KH&ĐT ngày 03/4/2019, UBND Thành phố đã đề xuất điều chỉnh tiến độ thực hiện dự án trong các năm 2019-2022 và cân đối 165.000 triệu đồng (29,4% tổng mức đầu tư) từ ngân sách quận Tây Hồ trong giai đoạn 2019-2020, phần còn lại 396.988 triệu đồng (70,6% tổng mức đầu tư) sẽ được ngân sách Thành phố cân đối trong các năm 2021-2022.

d) Sự phù hợp với khả năng vay, trả nợ công, nợ Chính phủ và nợ chính quyền địa phương: Dự án không sử dụng vốn vay, không làm tăng nợ của Chính phủ và Thành phố.

e) Khả năng bảo đảm hiệu quả kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và phát triển bền vững: Nội dung điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án không gây ảnh hưởng tiêu cực đến công tác đảm bảo quốc phòng, an ninh. Nội dung điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án có ý nghĩa tích cực đến việc phát triển kinh tế - xã hội của quận Tây Hồ và Thành phố.

g) Khả năng ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư đối với các dự án có khả năng thu hồi vốn: Dự án là công trình hạ tầng phục vụ nhu cầu khu vực, do cơ quan nhà nước quản lý và tổ chức thực hiện. Tuyến đường sau khi hoàn thành đưa vào sử dụng không thực hiện thu phí thu hồi vốn đối với người và phương tiện. Vì vậy, Dự án không phù hợp ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư.

h) Thực hiện quy định về bảo vệ môi trường: Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án đã được UBND Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 2455/QĐ-UBND ngày 26/4/2017.

Ban đề nghị HĐND Thành phố thông qua chủ trương đầu tư Dự án.

10. Dự án Xây dựng tuyến đường gom từ cầu Thanh Trì đến cầu vượt Phú Thị, huyện Gia Lâm (điều chỉnh chủ trương đầu tư)

a) Sự phù hợp với chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt: Dự án phù hợp quy hoạch chi tiết huyện Gia Lâm tỉ lệ 1/5.000; quy hoạch phân khu N10; quy hoạch phân khu N11.

b) Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư: Đây là nội dung điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

c) Sự phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và khả năng huy động các nguồn vốn khác đối với các chương trình, dự án sử dụng nhiều nguồn vốn: Dự án thuộc danh mục sử dụng vốn vay ngân quỹ nhà nước tạm thời nhàn rỗi tại nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 04/12/2018 của HĐND Thành phố, theo đó dự kiến cân đối 100.000 triệu đồng trong năm 2020. Để đẩy nhanh tiến độ triển khai thủ tục cũng như triển khai thực hiện Dự án, đồng thời căn cứ khả năng cân đối ngân sách huyện Gia Lâm từ nguồn thu tiền sử dụng đất của khu đô thị Gia Lâm, huyện Gia Lâm đề xuất triển khai Dự án hoàn toàn từ ngân sách huyện Gia Lâm. Tại nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐND ngày 14/12/2018 của HĐND huyện Gia Lâm về hoàn thiện kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2016-2020 huyện Gia Lâm đã cân đối bố trí 151.000 triệu đồng cho giai đoạn 2018-2020 (1.000 triệu đồng năm 2018 và 150.000 triệu đồng năm 2020). Như vậy ngân sách huyện Gia Lâm cần tiếp tục bố trí phần kinh phí còn thiếu trong giai đoạn 2021-2025. Để tạo điều kiện cho UBND huyện Gia Lâm trong quá trình triển khai thủ tục đầu tư, Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị điều chỉnh thêm nội dung về thời gian thực hiện dự án là 2019-2022 (hiện đang là 2017-2020), đồng thời lưu ý đưa Dự án ra khỏi danh mục kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 của Thành phố tại kỳ điều chỉnh tiếp theo.

d) Sự phù hợp với khả năng vay, trả nợ công, nợ Chính phủ và nợ chính quyền địa phương: Dự án không sử dụng vốn vay, không làm tăng nợ của Chính phủ và Thành phố.

e) Khả năng bảo đảm hiệu quả kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và phát triển bền vững: Dự án không gây ảnh hưởng tiêu cực đến công tác đảm bảo quốc phòng, an ninh. Dự án có ý nghĩa tích cực đến việc phát triển kinh tế - xã hội của huyện Gia Lâm và Thành phố.

g) Khả năng ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư đối với các dự án có khả năng thu hồi vốn: Dự án là công trình hạ tầng phục vụ nhu cầu khu vực, do cơ quan nhà nước quản lý và tổ chức thực hiện. Tuyến đường sau khi hoàn thành đưa vào sử dụng không thực hiện thu phí thu hồi vốn đối với người và phương tiện. Vì vậy, Dự án không phù hợp ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư.

h) Thực hiện quy định về bảo vệ môi trường: Chi cục Bảo vệ môi trường - Sở Tài nguyên và Môi trường đã có văn bản số 343/CCBVM-TN-TH ngày 26/3/2019 về đánh giá tác động môi trường sơ bộ đối với Dự án.

Ban đề nghị HĐND Thành phố thông qua điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án (bổ sung thêm nội dung về thời gian thực hiện dự án là các năm 2019-2022).

11. Dự án Xây dựng tuyến đường đê hữu Đuống (đoạn Dốc Lòi - Đặng Xá đến xã Lệ Chi), huyện Gia Lâm (điều chỉnh chủ trương đầu tư)

a) Sự phù hợp với chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt: Dự án phù hợp quy hoạch chi tiết huyện Gia Lâm tỉ lệ 1/5.000.

b) Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư: Đây là nội dung điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

c) Sự phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và khả năng huy động các nguồn vốn khác đối với các chương trình, dự án sử dụng nhiều nguồn vốn: Dự án thuộc danh mục sử dụng vốn vay ngân quỹ nhà nước tạm thời nhân rồi tại nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 04/12/2018 của HĐND Thành phố, theo đó dự kiến cân đối 92.000 triệu đồng trong năm 2020. Để đẩy nhanh tiến độ triển khai thủ tục cũng như triển khai thực hiện Dự án, đồng thời căn cứ khả năng cân đối ngân sách huyện Gia Lâm từ nguồn thu tiền sử dụng đất của khu đô thị Gia Lâm, huyện Gia Lâm đề xuất triển khai Dự án hoàn toàn từ ngân sách huyện Gia Lâm. Tại nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐND ngày 14/12/2018 của HĐND huyện Gia Lâm về hoàn thiện kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2016-2020 huyện Gia Lâm đã cân đối bố trí 100.800 triệu đồng cho giai đoạn 2018-2020 (800 triệu đồng năm 2018 và 100.000 triệu đồng năm 2020). Như vậy ngân sách huyện Gia Lâm cần tiếp tục bố trí phần kinh phí còn thiếu trong giai đoạn 2021-2025. Để tạo điều kiện cho UBND huyện Gia Lâm trong quá trình triển khai thủ tục đầu tư, Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị điều chỉnh thêm nội dung về thời gian thực hiện dự án là 2019-2022 (hiện đang là 2017-2020), đồng thời lưu ý đưa Dự án ra khỏi danh mục kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 của Thành phố tại kỳ điều chỉnh tiếp theo.

d) Sự phù hợp với khả năng vay, trả nợ công, nợ Chính phủ và nợ chính quyền địa phương: Dự án không sử dụng vốn vay, không làm tăng nợ của Chính phủ và Thành phố.

e) Khả năng bảo đảm hiệu quả kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và phát triển bền vững: Dự án không gây ảnh hưởng tiêu cực đến công tác đảm bảo quốc phòng, an ninh. Dự án có ý nghĩa tích cực đến việc phát triển kinh tế - xã hội của huyện Gia Lâm và Thành phố.

g) Khả năng ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư đối với các dự án có khả năng thu hồi vốn: Dự án là công trình hạ tầng phục vụ nhu cầu khu vực, do cơ quan nhà nước quản lý và tổ chức thực hiện. Tuyến đường sau khi

hoàn thành đưa vào sử dụng không thực hiện thu phí thu hồi vốn đối với người và phương tiện. Vì vậy, Dự án không phù hợp ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư.

h) Thực hiện quy định về bảo vệ môi trường: Chi cục Bảo vệ môi trường - Sở Tài nguyên và Môi trường đã có văn bản số 343/CCBTMT-TH ngày 26/3/2019 về đánh giá tác động môi trường sơ bộ đối với Dự án.

Ban đề nghị HĐND Thành phố thông qua điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án (bổ sung thêm nội dung về thời gian thực hiện dự án là các năm 2019-2022).

12. Dự án Nâng cấp tuyến tỉnh lộ 428 từ Km6+585 -:- Km14+780 (tỉnh lộ 75 cũ) từ cầu Quảng Tái xã Trung Tú đến cầu Cống Thần xã Minh Đức, huyện Ứng Hòa

a) Sự phù hợp với chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt: Vị trí và hướng tuyến đề xuất phù hợp với các quy hoạch liên quan. Tuy nhiên quy mô đề xuất Bnền = 12m trong khi quy hoạch có Bnền = 21m (4 làn xe). Xét trong bối cảnh ngân sách Thành phố cần cân đối cho nhiều nhiệm vụ chi và nhu cầu đầu tư lớn, phải phân kỳ đầu tư, đồng thời đoạn tuyến kết nối từ cầu Quảng Tái (tại dự án Nâng cấp tuyến tỉnh lộ 428 từ Km0 đến Km6+585 (tỉnh lộ 75 cũ), đoạn từ Quốc lộ 21B thị trấn Vân Đình đến cầu Quảng Tái xã Trung Tú, huyện Ứng Hòa) cũng có Bnền = 12m nên việc tạm thời đầu tư với quy mô đề xuất là có thể chấp nhận được. Tuy nhiên cần lưu ý việc quản lý hành lang an toàn đường bộ và tuyên truyền, phổ biến công khai cho nhân dân được biết để đảm bảo thuận lợi khi mở rộng tuyến đường theo quy hoạch trong tương lai.

b) Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư: Dự án không trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư đủ điều kiện triển khai.

c) Sự phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và khả năng huy động các nguồn vốn khác đối với các chương trình, dự án sử dụng nhiều nguồn vốn:

- Dự án được đề xuất tiến độ thực hiện trong các năm 2020-2021 tuy nhiên chưa nằm trong danh mục dự án thuộc Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2016-2020 của Thành phố. Báo cáo thẩm định của Sở Kế hoạch và Đầu tư mới chỉ đề nghị sử dụng từ nguồn thường vượt thu, kết dư,... của Thành phố nhưng chưa rõ phần còn lại của các khoản thu dự kiến này sau khi cân đối cho các nhiệm vụ chi khác của Thành phố để từ đó làm rõ khả năng bố trí vốn thực hiện Dự án và tiến độ cụ thể từng năm. Trường hợp Dự án được HĐND Thành

phổ thông qua chủ trương đầu tư thì cần được cập nhật bổ sung vào Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2016-2020 của Thành phố theo quy định.

- Tại văn bản giải trình số 1332/UBND-KH&ĐT ngày 03/4/2019, UBND Thành phố đã báo cáo nội dung bổ sung danh mục dự án vào kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2016-2020 của Thành phố, tuy nhiên vẫn chưa có thông tin chưa về việc sử dụng từ nguồn thường vượt thu, kết dư,... của Thành phố cân đối cho các nhiệm vụ chi khác của Thành phố để từ đó làm rõ khả năng bố trí vốn thực hiện Dự án và tiến độ cụ thể từng năm.

d) Sự phù hợp với khả năng vay, trả nợ công, nợ Chính phủ và nợ chính quyền địa phương: Dự án không sử dụng vốn vay, không làm tăng nợ của Chính phủ và Thành phố.

e) Khả năng bảo đảm hiệu quả kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và phát triển bền vững: Dự án không gây ảnh hưởng tiêu cực đến công tác đảm bảo quốc phòng, an ninh. Dự án có ý nghĩa tích cực đến việc phát triển kinh tế - xã hội của huyện Ứng Hòa và Thành phố.

g) Khả năng ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư đối với các dự án có khả năng thu hồi vốn: Dự án là công trình hạ tầng phục vụ nhu cầu khu vực, do cơ quan nhà nước quản lý và tổ chức thực hiện. Tuyến đường sau khi hoàn thành đưa vào sử dụng không thực hiện thu phí thu hồi vốn đối với người và phương tiện. Vì vậy, Dự án không phù hợp ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư.

h) Thực hiện quy định về bảo vệ môi trường: Chi cục Bảo vệ môi trường - Sở Tài nguyên và Môi trường đã có văn bản số 2201/CCBVMT-TH ngày 28/12/2018 về đánh giá tác động môi trường sơ bộ đối với Dự án.

Ban đề nghị sự phù hợp giữa tiến độ thực hiện Dự án và khả năng cân đối vốn ngân sách Thành phố đầu tư cho Dự án.

13. Dự án Đầu tư xây dựng 03 tuyến đường B=17,5m (L=1.050m); B=22m (L=356m); B=40m (L=830m) từ Ngõ Gia Tự đến khu đô thị Thượng Thanh, quận Long Biên

a) Sự phù hợp với chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt: Dự án phù hợp quy hoạch phân khu N10; quy hoạch khu đô thị Thượng Thanh; quy hoạch cải tạo, chỉnh trang hai bên đường Ngõ Gia Tự; quy hoạch sử dụng đất.

b) Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư: Dự án không trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư đủ điều kiện triển khai.

c) Sự phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và khả năng huy động các nguồn vốn khác đối với các chương trình, dự án sử dụng nhiều nguồn vốn:

- UBND quận Long Biên đã có báo cáo số 319/BC-UBND ngày 13/9/2018 về cân đối nguồn vốn để ứng vốn các dự án theo cơ chế đặc thù và bố trí vốn thực hiện dự án thuộc nhiệm vụ chi của Thành phố sử dụng nguồn vốn ngân sách Quận, theo đó Quận dự kiến bố trí ứng vốn từng năm trong giai đoạn 2020-2022 cho Dự án, đã cân đối các nguồn thu - chi trong giai đoạn 2018-2020, trong đó năm 2020 sau khi đảm bảo cân đối dự kiến chi (đã bao gồm cả chi đầu tư Dự án năm 2020) thì vẫn còn 2.922,6 tỷ đồng để chuyển giai điều hành cho giai đoạn tiếp theo, đủ khả năng đáp ứng cho các dự án dự kiến thực hiện giai đoạn 2021-2022 với tổng nhu cầu 1.520 tỷ đồng (trong đó đã bao gồm 297 tỷ đồng cho Dự án). Như vậy ngân sách quận Long Biên đủ khả năng ứng thực hiện Dự án trong giai đoạn 2020-2022 như đề xuất.

- Nguồn vốn triển khai dự án đã được Thường trực HĐND Thành phố chấp thuận tại văn bản số 592/HĐND-KTNS ngày 06/11/2017 của Thường trực HĐND Thành phố, theo đó chấp thuận cơ chế ngân sách Thành phố cấp lại cho quận Long Biên tiền thu đấu giá quyền sử dụng đất các ô đất B.3/NO1, B.3/NO4, B.5/NO1 trong giai đoạn 2017-2020 sau khi quận Long Biên hoàn thành dự toán Thành phố giao thu tiền sử dụng đất hàng năm, số cấp lại tối đa không quá số vượt thu tiền sử dụng đất hàng năm trên địa bàn Quận (phần điều tiết về ngân sách Thành phố) để thực hiện Dự án. Trường hợp Dự án được HĐND Thành phố thống nhất chủ trương đầu tư cần lưu ý tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất các ô đất trên đảm bảo khả năng hoàn trả ngân sách Quận ứng trước thực hiện Dự án.

- Dự án được đề xuất tiến độ thực hiện trong các năm 2020-2022 tuy nhiên chưa nằm trong danh mục dự án thuộc Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2016-2020 của Thành phố và của quận Long Biên. Trường hợp Dự án đủ điều kiện trình và được HĐND Thành phố thông qua chủ trương đầu tư thì cần được cập nhật bổ sung vào Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2016-2020 của Thành phố và của quận Long Biên theo quy định.

d) Sự phù hợp với khả năng vay, trả nợ công, nợ Chính phủ và nợ chính quyền địa phương: Dự án không sử dụng vốn vay, không làm tăng nợ của Chính phủ và Thành phố.

e) Khả năng bảo đảm hiệu quả kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và phát triển bền vững: Dự án không gây ảnh hưởng tiêu cực đến công tác đảm bảo quốc phòng, an ninh. Dự án có ý nghĩa tích cực đến việc phát triển kinh tế - xã hội của quận Long Biên và Thành phố.

g) Khả năng ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư đối với các dự án có khả năng thu hồi vốn: Dự án là công trình hạ tầng phục vụ nhu cầu khu vực, do cơ quan nhà nước quản lý và tổ chức thực hiện. Các tuyến đường sau khi hoàn thành đưa vào sử dụng không thực hiện thu phí thu hồi vốn đối với người và phương tiện. Vì vậy, Dự án không phù hợp ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư.

h) Thực hiện quy định về bảo vệ môi trường: UBND Thành phố đã có quyết định số 2148/QĐ-UBND ngày 07/5/2018 phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án.

Ban đề nghị HĐND Thành phố thông qua chủ trương đầu tư Dự án.

14. Dự án Nâng cấp, cải tạo tuyến đường Ngũ Hiệp đi Đông Mỹ, huyện Thanh Trì

a) Sự phù hợp với chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt: Dự án phù hợp quy hoạch phân khu đô thị S5; quy hoạch phân khu đô thị GS(a); quy hoạch sử dụng đất.

b) Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư: Dự án không trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư đủ điều kiện triển khai.

c) Sự phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và khả năng huy động các nguồn vốn khác đối với các chương trình, dự án sử dụng nhiều nguồn vốn:

- Dự án thuộc danh mục tiếp tục hoàn thiện thủ tục để cập nhật, bổ sung vào kế hoạch đầu tư công trung hạn được phê duyệt tại nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 04/12/2018 của HĐND Thành phố, theo đó chưa có thông tin về việc cân đối vốn cho dự án trong giai đoạn 2019-2020. Như vậy chưa làm rõ được việc tiến độ thực hiện dự án được đề xuất trong các năm 2019-2020 phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư từ ngân sách Thành phố.

- Tại văn bản giải trình số 1332/UBND-KH&ĐT ngày 03/4/2019, UBND Thành phố đã đề xuất điều chỉnh tiến độ thực hiện dự án trong các năm 2019-2022 và cân đối 41.178 triệu đồng (20% tổng mức đầu tư) trong giai đoạn 2019-2020, phần còn lại sẽ được cân đối trong các năm 2021-2022.

d) Sự phù hợp với khả năng vay, trả nợ công, nợ Chính phủ và nợ chính quyền địa phương: Dự án không sử dụng vốn vay, không làm tăng nợ của Chính phủ và Thành phố.

e) Khả năng bảo đảm hiệu quả kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và phát triển bền vững: Dự án không gây ảnh hưởng tiêu cực đến công tác đảm bảo quốc

phòng, an ninh. Dự án có ý nghĩa tích cực đến việc phát triển kinh tế - xã hội của huyện Thanh Trì và Thành phố.

g) Khả năng ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư đối với các dự án có khả năng thu hồi vốn: Dự án là công trình hạ tầng phục vụ nhu cầu khu vực, do cơ quan nhà nước quản lý và tổ chức thực hiện. Tuyến đường sau khi hoàn thành đưa vào sử dụng không thực hiện thu phí thu hồi vốn đối với người và phương tiện. Vì vậy, Dự án không phù hợp ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư.

h) Thực hiện quy định về bảo vệ môi trường: Chi cục Bảo vệ môi trường - Sở Tài nguyên và Môi trường đã có văn bản số 69/CCBVM-TĐTM ngày 15/01/2019 về đánh giá tác động môi trường sơ bộ đối với Dự án.

Ban đề nghị HĐND Thành phố thông qua chủ trương đầu tư Dự án.

15. Dự án Cải tạo, nâng cấp, mở rộng đường tỉnh 419, đoạn từ Cổng Đặng - Phùng Xá (từ Km11+552 đến Km14+150), huyện Thạch Thất

a) Sự phù hợp với chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt: Dự án phù hợp quy hoạch chung xây dựng huyện Thạch Thất; quy hoạch chung thị trấn sinh thái Quốc Oai.

b) Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư: Dự án không trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư đủ điều kiện triển khai.

c) Sự phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và khả năng huy động các nguồn vốn khác đối với các chương trình, dự án sử dụng nhiều nguồn vốn: Dự án được đề xuất thời gian thực hiện là các năm 2019-2020, tổng mức đầu tư là 67.164,5 triệu đồng. Tuy nhiên tại nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 13/12/2018 của HĐND huyện Thạch Thất về điều chỉnh, bổ sung danh mục kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 của huyện Thạch Thất, Dự án mới chỉ được cân đối 33.000 triệu đồng (tương ứng 49,1% tổng mức đầu tư) từ ngân sách huyện Thạch Thất vào năm 2020. Để tạo sự chủ động trong triển khai và cân đối đầu tư từ ngân sách huyện Thạch Thất, Ban Kinh tế - Ngân sách đề xuất thời gian thực hiện dự án là các năm 2019-2021.

d) Sự phù hợp với khả năng vay, trả nợ công, nợ Chính phủ và nợ chính quyền địa phương: Dự án không sử dụng vốn vay, không làm tăng nợ của Chính phủ và Thành phố.

e) Khả năng bảo đảm hiệu quả kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và phát triển bền vững: Dự án không gây ảnh hưởng tiêu cực đến công tác đảm bảo quốc

phòng. Dự án có ý nghĩa tích cực đến an ninh và việc phát triển kinh tế - xã hội của huyện Thạch Thất, huyện Quốc Oai và Thành phố.

g) Khả năng ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư đối với các dự án có khả năng thu hồi vốn: Dự án là công trình hạ tầng phục vụ nhu cầu khu vực, do cơ quan nhà nước quản lý và tổ chức thực hiện. Tuyến đường sau khi hoàn thành cải tạo đưa vào sử dụng không thực hiện thu phí thu hồi vốn đối với người và phương tiện. Vì vậy, Dự án không phù hợp ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư.

h) Thực hiện quy định về bảo vệ môi trường: Chi cục Bảo vệ môi trường - Sở Tài nguyên và Môi trường đã có văn bản số 1999/CCBVM-TTH ngày 19/11/2018 về đánh giá tác động môi trường sơ bộ đối với Dự án.

Ban đề nghị HĐND Thành phố thông qua chủ trương đầu tư Dự án (điều chỉnh thời gian thực hiện là các năm 2019-2021).

16. Dự án Cải tạo, nâng cấp đường tỉnh 422 đoạn từ dốc Liên Hà đến Quốc lộ 32, huyện Đan Phượng

a) Sự phù hợp với chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt: Đoạn tuyến 1 từ Km1+800 -:- Km2+050 phù hợp quy hoạch giao thông vận tải Thủ đô đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050; quy hoạch phân khu đô thị S1, S2, GS; quy hoạch sử dụng đất. Đoạn tuyến 2 từ Km4+400 -:- Km6+870 chỉ đầu tư trên cơ sở nền, mặt đường hiện trạng để giảm thiểu chi phí giải phóng mặt bằng, đồng thời trên địa bàn huyện Đan Phượng dự kiến triển khai tuyến N8 kết nối từ Quốc lộ 32 lên đê Hữu Hồng sẽ giảm áp lực giao thông cho đoạn tuyến này.

b) Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư: Dự án không trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư đủ điều kiện triển khai.

c) Sự phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và khả năng huy động các nguồn vốn khác đối với các chương trình, dự án sử dụng nhiều nguồn vốn: Dự án thuộc danh mục tiếp tục hoàn thiện thủ tục để cập nhật, bổ sung vào kế hoạch đầu tư công trung hạn được phê duyệt tại nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 04/12/2018 của HĐND Thành phố, theo đó dự kiến cân đối 45.000 triệu đồng trong giai đoạn 2019-2020 (tương ứng 40,3% tổng mức đầu tư). Như vậy chưa làm rõ được việc tiến độ thực hiện dự án được đề xuất trong các năm 2019-2020 phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư từ ngân sách Thành phố.

d) Sự phù hợp với khả năng vay, trả nợ công, nợ Chính phủ và nợ chính quyền địa phương: Dự án không sử dụng vốn vay, không làm tăng nợ của Chính phủ và Thành phố.

e) Khả năng bảo đảm hiệu quả kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và phát triển bền vững: Dự án không gây ảnh hưởng tiêu cực đến công tác đảm bảo quốc phòng. Dự án có ý nghĩa tích cực đến an ninh và việc phát triển kinh tế - xã hội của huyện Đan Phượng và Thành phố.

g) Khả năng ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư đối với các dự án có khả năng thu hồi vốn: Dự án là công trình hạ tầng phục vụ nhu cầu khu vực, do cơ quan nhà nước quản lý và tổ chức thực hiện. Tuyến đường sau khi hoàn thành nâng cấp đưa vào sử dụng không thực hiện thu phí thu hồi vốn đối với người và phương tiện. Vì vậy, Dự án không phù hợp ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư.

h) Thực hiện quy định về bảo vệ môi trường: Sở Tài nguyên và Môi trường đã có văn bản số 3364/STNMT-CCBVMТ ngày 26/4/2018 về đánh giá tác động môi trường sơ bộ đối với Dự án.

Ban đề nghị làm rõ sự phù hợp của tiến độ thực hiện Dự án (2019-2020) với khả năng bố trí vốn thực hiện Dự án (mới dự kiến bố trí 40,3% tổng mức đầu tư dự án trong giai đoạn 2019-2020).

17. Dự án Nâng cấp tuyến tỉnh lộ 428 (từ Quốc lộ 1A đi Minh Tân, Quang Lãng), huyện Phú Xuyên

a) Sự phù hợp với chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt: Dự án phù hợp quy hoạch chung xây dựng thủ đô Hà Nội; quy hoạch chung xây dựng huyện Phú Xuyên tỉ lệ 1/10.000; quy hoạch chung đô thị vệ tinh Phú Xuyên; quy hoạch sử dụng đất.

b) Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư: Dự án không trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư đủ điều kiện triển khai.

c) Sự phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và khả năng huy động các nguồn vốn khác đối với các chương trình, dự án sử dụng nhiều nguồn vốn: Dự án thuộc danh mục tiếp tục hoàn thiện thủ tục để cập nhật, bổ sung vào kế hoạch đầu tư công trung hạn được phê duyệt tại nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 04/12/2018 của HĐND Thành phố, theo đó dự kiến cân đối 50.000 triệu đồng trong giai đoạn 2019-2020. Như vậy tiến độ đề xuất thực hiện dự án trong các năm 2019-2021 là phù hợp và cần lưu ý bố trí phần vốn còn thiếu

trong năm 2021 khi xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của Thành phố.

d) Sự phù hợp với khả năng vay, trả nợ công, nợ Chính phủ và nợ chính quyền địa phương: Dự án không sử dụng vốn vay, không làm tăng nợ của Chính phủ và Thành phố.

e) Khả năng bảo đảm hiệu quả kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và phát triển bền vững: Dự án không gây ảnh hưởng tiêu cực đến công tác đảm bảo quốc phòng. Dự án có ý nghĩa tích cực đến an ninh và việc phát triển kinh tế - xã hội của huyện Phú Xuyên và Thành phố.

g) Khả năng ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư đối với các dự án có khả năng thu hồi vốn: Dự án là công trình hạ tầng phục vụ nhu cầu khu vực, do cơ quan nhà nước quản lý và tổ chức thực hiện. Tuyến đường sau khi hoàn thành nâng cấp đưa vào sử dụng không thực hiện thu phí thu hồi vốn đối với người và phương tiện. Vì vậy, Dự án không phù hợp ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư.

h) Thực hiện quy định về bảo vệ môi trường: Chủ đầu tư đã lập báo cáo đánh giá tác động môi trường sơ bộ (giai đoạn lập chủ trương đầu tư).

Ban đề nghị HĐND Thành phố thông qua chủ trương đầu tư Dự án.

IV. LĨNH VỰC HẠ TẦNG KỸ THUẬT

1. Dự án Xây dựng khu tái định cư trên địa bàn khu Đồng Chằm, Đồng Vai, thị trấn Xuân Mai, huyện Chương Mỹ (phục vụ GPMB tuyến đường Quốc lộ 6, đoạn Ba La - Xuân Mai)

a) Sự phù hợp với chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt: Dự án phù hợp với quy hoạch chung xây dựng huyện Chương Mỹ; quy hoạch chi tiết khu đất thực hiện dự án đã được UBND Thành phố phê duyệt tại quyết định số 6412/QĐ-UBND ngày 15/9/2017; quy hoạch sử dụng đất.

b) Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư: Dự án không trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư đủ điều kiện triển khai.

c) Sự phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và khả năng huy động các nguồn vốn khác đối với các chương trình, dự án sử dụng nhiều nguồn vốn:

- Dự án thuộc danh mục tiếp tục hoàn thiện thủ tục để cập nhật, bổ sung vào kế hoạch đầu tư công trung hạn được phê duyệt tại nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 04/12/2018 của HĐND Thành phố, theo đó chưa có thông tin về việc cân đối vốn cho dự án trong giai đoạn 2019-2020. Như vậy chưa làm rõ được tính khả thi thực hiện dự án ở giai đoạn các năm 2019-2020 (thuộc thời gian đề xuất thực hiện trong các năm 2019-2021) phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư từ ngân sách Thành phố.

- Tại văn bản giải trình số 1332/UBND-KH&ĐT ngày 03/4/2019, UBND Thành phố đã đề xuất cân đối 143.480 triệu đồng (20% tổng mức đầu tư) trong giai đoạn 2019-2020, phần còn lại sẽ được cân đối trong năm 2021.

d) Sự phù hợp với khả năng vay, trả nợ công, nợ Chính phủ và nợ chính quyền địa phương: Dự án không sử dụng vốn vay, không làm tăng nợ của Chính phủ và Thành phố.

e) Khả năng bảo đảm hiệu quả kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và phát triển bền vững: Dự án không gây ảnh hưởng tiêu cực đến công tác đảm bảo quốc phòng, an ninh. Dự án có ý nghĩa tích cực đến việc phát triển kinh tế - xã hội của huyện Chương Mỹ và Thành phố.

g) Khả năng ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư đối với các dự án có khả năng thu hồi vốn: Dự án là công trình hạ tầng phục vụ yêu cầu di dân tái định cư, do cơ quan nhà nước quản lý và tổ chức thực hiện. Vì vậy, Dự án không phù hợp ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư.

h) Thực hiện quy định về bảo vệ môi trường: Bộ Tài nguyên và Môi trường có quyết định số 1462/QĐ-BTMT ngày 08/5/2018 phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án.

Ban đề nghị HĐND Thành phố thông qua chủ trương đầu tư Dự án.

2. Dự án Xây dựng khu tái định cư trên địa bàn khu Đồng Giải, thôn Sơn Đồng, xã Tiên Phương, huyện Chương Mỹ (phục vụ GPMB tuyến đường Quốc lộ 6, đoạn Ba La - Xuân Mai)

a) Sự phù hợp với chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt: Dự án phù hợp với quy hoạch chung xây dựng huyện Chương Mỹ; quy hoạch chi tiết khu đất thực hiện dự án (UBND huyện Chương Mỹ phê duyệt theo ủy quyền tại quyết định số 6606/QĐ-UBND ngày 02/10/2015); quy hoạch sử dụng đất.

b) Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư: Từ năm 2017 trở về trước, quan điểm về triển khai thủ tục đầu tư đối với các dự án xây dựng khu tái định cư, hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư, hạ tầng kỹ thuật phục vụ đấu giá quyền sử dụng đất sử dụng

nguồn vốn từ Quỹ Đầu tư Phát triển và Quỹ Phát triển đất Thành phố có sự không thống nhất, theo đó các dự án chủ yếu thực hiện thủ tục đầu tư không theo quy định của Luật Đầu tư công. Dự án đã được UBND Thành phố phê duyệt dự án đầu tư tại quyết định số 3590/QĐ-UBND ngày 14/6/2017. Thường trực HĐND Thành phố đã có ý kiến yêu cầu thực hiện thủ tục đầu tư đối với nhóm dự án này (dự án khởi công mới) theo quy định Luật Đầu tư công tại các văn bản số 589/HĐND-KTNS ngày 06/11/2017, 196/HĐND-KTNS ngày 13/4/2018, 214/HĐND-KTNS ngày 24/4/2018 và 474/HĐND-KTNS ngày 31/8/2018. Vì vậy, các cơ quan liên quan đã hoàn thiện hồ sơ, trình HĐND Thành phố phê duyệt lại chủ trương đầu tư dự án theo quy định của Luật Đầu tư công.

c) Sự phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và khả năng huy động các nguồn vốn khác đối với các chương trình, dự án sử dụng nhiều nguồn vốn:

- Dự án thuộc danh mục tiếp tục hoàn thiện thủ tục để cập nhật, bổ sung vào kế hoạch đầu tư công trung hạn được phê duyệt tại nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 04/12/2018 của HĐND Thành phố, theo đó chưa có thông tin về việc cân đối vốn cho dự án trong giai đoạn 2019-2020. Như vậy chưa làm rõ được việc thực hiện dự án được đề xuất trong các năm 2019-2020 phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư từ ngân sách Thành phố.

- Tại văn bản giải trình số 1332/UBND-KH&ĐT ngày 03/4/2019, UBND Thành phố đã đề xuất cân đối 107.919 triệu đồng (90% tổng mức đầu tư) trong giai đoạn 2019-2020 để hoàn thành dự án (phần còn lại bố trí từ nguồn vốn quyết toán dự án hoàn thành).

d) Sự phù hợp với khả năng vay, trả nợ công, nợ Chính phủ và nợ chính quyền địa phương: Dự án không sử dụng vốn vay, không làm tăng nợ của Chính phủ và Thành phố.

e) Khả năng bảo đảm hiệu quả kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và phát triển bền vững: Dự án không gây ảnh hưởng tiêu cực đến công tác đảm bảo quốc phòng, an ninh. Dự án có ý nghĩa tích cực đến việc phát triển kinh tế - xã hội của huyện Chương Mỹ và Thành phố.

g) Khả năng ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư đối với các dự án có khả năng thu hồi vốn: Dự án là công trình hạ tầng phục vụ yêu cầu di dân tái định cư, do cơ quan nhà nước quản lý và tổ chức thực hiện. Vì vậy, Dự án không phù hợp ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư.

h) Thực hiện quy định về bảo vệ môi trường: UBND Thành phố đã có quyết định số 4274/QĐ-UBND ngày 04/8/2016 phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường. Theo quy định tại Luật Bảo vệ môi trường, chủ đầu tư cần thực hiện lại việc lập và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt lại Báo cáo đánh giá tác

động môi trường (do quá hạn 24 tháng chưa thực hiện dự án). Ngày 08/3/2019, UBND Thành phố đã bổ sung công văn số 277/CCBVMT-TH ngày 07/3/2019 của Chi cục Bảo vệ môi trường thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường về đánh giá tác động môi trường khi lập lại chủ trương đầu tư Dự án.

Ban đề nghị HĐND Thành phố thông qua chủ trương đầu tư Dự án.

3. Dự án Xây dựng khu di dân phục vụ GPMB khu tưởng niệm danh nhân Chu Văn An và các dự án đầu tư khác thuộc huyện Thanh Trì

a) Sự phù hợp với chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt: Dự án phù hợp quy hoạch phân khu đô thị GS tỉ lệ 1/500.

b) Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư:

- UBND Thành phố phê duyệt dự án đầu tư tại quyết định số 998/QĐ-UBND ngày 05/3/2018 tại thời điểm Luật Đầu tư công đã có hiệu lực, đồng thời Dự án không thuộc đối tượng không phải phê duyệt lại chủ trương đầu tư theo quy định tại điểm 2.2 khoản 2 điều 1 nghị quyết số 08/2015/NQ-HĐND ngày 01/12/2015 của HĐND Thành phố về kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2016-2020 của Thành phố. Việc UBND Thành phố phê duyệt dự án đầu tư trong khi Dự án chưa được cấp thẩm quyền phê duyệt chủ trương đầu tư là không đúng quy định của pháp luật về đầu tư công. Hiện UBND Thành phố đề xuất HĐND Thành phố phê duyệt lại chủ trương đầu tư Dự án với nội dung, quy mô đầu tư giữ nguyên như UBND Thành phố đã phê duyệt dự án đầu tư, chỉ thực hiện chủ trương tiết kiệm 10% tổng mức đầu tư (trừ chi phí GPMB) nên tổng mức đầu tư giảm từ 556.532 triệu đồng xuống còn 524.426 triệu đồng, tiến độ thực hiện từ 2018-2022 thành 2019-2024.

- Tại văn bản giải trình số 1332/UBND-KH&ĐT ngày 03/4/2019, UBND Thành phố đề xuất ban hành văn bản chấm dứt hiệu lực quyết định số 998/QĐ-UBND ngày 15/3/2018 sau khi HĐND Thành phố phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án.

c) Sự phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và khả năng huy động các nguồn vốn khác đối với các chương trình, dự án sử dụng nhiều nguồn vốn:

- Dự án thuộc danh mục tiếp tục hoàn thiện thủ tục để cập nhật, bổ sung vào kế hoạch đầu tư công trung hạn được phê duyệt tại nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 04/12/2018 của HĐND Thành phố, theo đó chưa có thông tin về việc cân đối vốn cho dự án trong giai đoạn 2019-2020. Như vậy chưa làm rõ được tính khả thi thực hiện dự án ở giai đoạn các năm 2019-2020 (thuộc thời gian đề xuất

thực hiện trong các năm 2019-2024) phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư từ ngân sách Thành phố.

- Tại văn bản giải trình số 1332/UBND-KH&ĐT ngày 03/4/2019, UBND Thành phố đã đề xuất cân đối 104.885 triệu đồng (20% tổng mức đầu tư) trong giai đoạn 2019-2020, phần còn lại sẽ được cân đối trong các năm 2021-2024.

d) Sự phù hợp với khả năng vay, trả nợ công, nợ Chính phủ và nợ chính quyền địa phương: Dự án không sử dụng vốn vay, không làm tăng nợ của Chính phủ và Thành phố.

e) Khả năng bảo đảm hiệu quả kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và phát triển bền vững: Dự án không gây ảnh hưởng tiêu cực đến công tác đảm bảo quốc phòng, an ninh. Dự án có ý nghĩa tích cực đến việc phát triển kinh tế - xã hội của huyện Thanh Trì và Thành phố.

g) Khả năng ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư đối với các dự án có khả năng thu hồi vốn: Dự án là công trình hạ tầng phục vụ yêu cầu di dân tái định cư, do cơ quan nhà nước quản lý và tổ chức thực hiện. Vì vậy, Dự án không phù hợp ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư.

h) Thực hiện quy định về bảo vệ môi trường:

- UBND Thành phố đã có quyết định số 4272/QĐ-UBND ngày 26/8/2015 phê duyệt đánh giá tác động môi trường đối với Dự án. Theo quy định tại Luật Bảo vệ môi trường, đề nghị chủ đầu tư thực hiện lại việc lập và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt lại Báo cáo đánh giá tác động môi trường (do quá hạn 24 tháng chưa thực hiện dự án).

- Tại văn bản giải trình số 1332/UBND-KH&ĐT ngày 03/4/2019, UBND Thành phố đã báo cáo các nội dung công việc của Dự án vẫn được tiếp tục triển khai thực hiện từ tháng 8/2015 đến nay. Các nội dung công việc này phù hợp với giai đoạn thực hiện dự án theo quy định tại điểm b khoản 1 điều 6 nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng.

Ban đề nghị HĐND Thành phố thông qua chủ trương đầu tư Dự án.

V. LĨNH VỰC THỦY LỢI

1. Dự án Cải tạo, nâng cấp kênh tiêu T1B và hệ thống kênh tiêu Hát Môn (gồm kênh tiêu Hát Môn, B1, B2, B3) huyện Phúc Thọ

a) Sự phù hợp với chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt: Dự án phù hợp với quy hoạch phát triển thủy lợi thành phố Hà Nội đến năm 2020, định hướng đến năm 2030; quy

hoạch phát triển nông nghiệp Thành phố đến năm 2020, định hướng đến năm 2030; quy hoạch chung xây dựng huyện Phúc Thọ; quy hoạch sử dụng đất.

b) Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư: Dự án không trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư đủ điều kiện triển khai.

c) Sự phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và khả năng huy động các nguồn vốn khác đối với các chương trình, dự án sử dụng nhiều nguồn vốn:

- Dự án thuộc danh mục tiếp tục hoàn thiện thủ tục để cập nhật, bổ sung vào kế hoạch đầu tư công trung hạn được phê duyệt tại nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 04/12/2018 của HĐND Thành phố, theo đó chưa có thông tin về việc cân đối vốn cho dự án trong giai đoạn 2019-2020. Như vậy chưa làm rõ được tính khả thi thực hiện dự án ở giai đoạn các năm 2019-2020 (thuộc thời gian đề xuất thực hiện trong các năm 2019-2021) phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư từ ngân sách Thành phố.

- Tại văn bản giải trình số 1332/UBND-KH&ĐT ngày 03/4/2019, UBND Thành phố đã đề xuất cân đối 23.274 triệu đồng (20% tổng mức đầu tư) trong giai đoạn 2019-2020, phần còn lại sẽ được cân đối trong năm 2021.

d) Sự phù hợp với khả năng vay, trả nợ công, nợ Chính phủ và nợ chính quyền địa phương: Dự án không sử dụng vốn vay, không làm tăng nợ của Chính phủ và Thành phố.

e) Khả năng bảo đảm hiệu quả kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và phát triển bền vững: Dự án không gây ảnh hưởng tiêu cực đến công tác đảm bảo quốc phòng, an ninh. Dự án có ý nghĩa tích cực đến công tác thủy lợi và cảnh quan môi trường, phát triển kinh tế - xã hội của huyện Phúc Thọ và thị xã Sơn Tây cũng như Thành phố.

g) Khả năng ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư đối với các dự án có khả năng thu hồi vốn: Dự án là công trình hạ tầng thủy lợi phục vụ nhu cầu sản xuất nông nghiệp và tiêu nước khu vực, do cơ quan nhà nước quản lý và tổ chức thực hiện. Tuyến kênh tiêu sau khi hoàn thành cải tạo, nâng cấp đưa vào sử dụng không thực hiện thu phí thu hồi vốn đối với người dân. Vì vậy, Dự án không phù hợp ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư.

h) Thực hiện quy định về bảo vệ môi trường: Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã lập báo cáo đánh giá tác động môi trường (giai đoạn lập chủ trương đầu tư).

Ban đề nghị HĐND Thành phố thông qua chủ trương đầu tư Dự án.

2. Dự án Xây dựng mới trạm bơm và hoàn chỉnh hệ thống tiêu Yên Sơn, huyện Quốc Oai (trạm bơm tiêu Yên Sơn)

a) Sự phù hợp với chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt: Dự án phù hợp với quy hoạch phát triển thủy lợi thành phố Hà Nội đến năm 2020, định hướng đến năm 2030; quy hoạch phát triển nông nghiệp Thành phố đến năm 2020, định hướng đến năm 2030; quy hoạch chung xây dựng Thủ đô; quy hoạch thoát nước Thủ đô Thủ đô Hà Nội đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050; quy hoạch chung xây dựng huyện Quốc Oai; quy hoạch sử dụng đất.

b) Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư: Dự án không trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư đủ điều kiện triển khai.

c) Sự phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và khả năng huy động các nguồn vốn khác đối với các chương trình, dự án sử dụng nhiều nguồn vốn:

- Dự án thuộc danh mục tiếp tục hoàn thiện thủ tục để cập nhật, bổ sung vào kế hoạch đầu tư công trung hạn được phê duyệt tại nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 04/12/2018 của HĐND Thành phố, theo đó chưa có thông tin về việc cân đối vốn cho dự án trong giai đoạn 2019-2020. Như vậy chưa làm rõ được việc thực hiện dự án được đề xuất trong các năm 2019-2020 phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư từ ngân sách Thành phố.

- Tại văn bản giải trình số 1332/UBND-KH&ĐT ngày 03/4/2019, UBND Thành phố đã đề xuất cân đối 49.390 triệu đồng (20% tổng mức đầu tư) trong giai đoạn 2019-2020, phần còn lại sẽ được cân đối trong các năm 2021-2022.

d) Sự phù hợp với khả năng vay, trả nợ công, nợ Chính phủ và nợ chính quyền địa phương: Dự án không sử dụng vốn vay, không làm tăng nợ của Chính phủ và Thành phố.

e) Khả năng bảo đảm hiệu quả kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và phát triển bền vững: Dự án không gây ảnh hưởng tiêu cực đến công tác đảm bảo quốc phòng, an ninh. Dự án có ý nghĩa tích cực đến công tác thủy lợi, phát triển kinh tế - xã hội của huyện Quốc Oai và huyện Thạch Thất cũng như Thành phố.

g) Khả năng ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư đối với các dự án có khả năng thu hồi vốn: Dự án là công trình hạ tầng thủy lợi phục vụ nhu cầu sản xuất nông nghiệp khu vực, do cơ quan nhà nước quản lý và tổ chức thực hiện. Trạm bơm sau khi hoàn thành đưa vào sử dụng không thực hiện thu

phí thu hồi vốn đối với người dân. Vì vậy, Dự án không phù hợp ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư.

h) Thực hiện quy định về bảo vệ môi trường: Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã lập báo cáo đánh giá tác động môi trường (giai đoạn lập chủ trương đầu tư).

Ban đề nghị HĐND Thành phố thông qua chủ trương đầu tư Dự án.

3. Dự án Cải tạo, nâng cấp hệ thống tưới trạm bơm Đông Sơn, huyện Chương Mỹ

a) Sự phù hợp với chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt: Dự án phù hợp với quy hoạch phát triển thủy lợi thành phố Hà Nội đến năm 2020, định hướng đến năm 2030; quy hoạch chung xây dựng Thủ đô Hà Nội đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050; quy hoạch chung xây dựng huyện Chương Mỹ; quy hoạch chung xây dựng huyện Thạch Thất; quy hoạch sử dụng đất.

b) Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư: Dự án không trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư đủ điều kiện triển khai.

c) Sự phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và khả năng huy động các nguồn vốn khác đối với các chương trình, dự án sử dụng nhiều nguồn vốn: Dự án thuộc danh mục tiếp tục hoàn thiện thủ tục để cập nhật, bổ sung vào kế hoạch đầu tư công trung hạn được phê duyệt tại nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 04/12/2018 của HĐND Thành phố, theo đó chưa có thông tin về việc cân đối vốn cho dự án trong giai đoạn 2019-2020. Như vậy chưa làm rõ được tính khả thi thực hiện dự án ở giai đoạn các năm 2019-2020 (thuộc thời gian đề xuất thực hiện trong các năm 2019-2021) phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư từ ngân sách Thành phố.

d) Sự phù hợp với khả năng vay, trả nợ công, nợ Chính phủ và nợ chính quyền địa phương: Dự án không sử dụng vốn vay, không làm tăng nợ của Chính phủ và Thành phố.

e) Khả năng bảo đảm hiệu quả kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và phát triển bền vững: Dự án không gây ảnh hưởng tiêu cực đến công tác đảm bảo quốc phòng, an ninh. Dự án có ý nghĩa tích cực đến công tác thủy lợi, phát triển kinh tế - xã hội của huyện Chương Mỹ và Thành phố.

g) Khả năng ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư đối với các dự án có khả năng thu hồi vốn: Dự án là công trình hạ tầng thủy lợi phục vụ nhu cầu sản xuất nông nghiệp khu vực, do cơ quan nhà nước quản lý và tổ chức

thực hiện. Trạm bơm sau khi hoàn thành đưa vào sử dụng không thực hiện thu phí thu hồi vốn đối với người dân. Vì vậy, Dự án không phù hợp ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư.

h) Thực hiện quy định về bảo vệ môi trường: Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã lập báo cáo đánh giá tác động môi trường (giai đoạn lập chủ trương đầu tư).

Ban đề nghị làm rõ sự phù hợp của tiến độ thực hiện Dự án (2019-2021) với khả năng bố trí vốn thực hiện Dự án (chưa có thông tin về việc cân đối vốn cho dự án trong giai đoạn 2019-2020).